



CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM
TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON
 VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

DỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Đức Tổng Giám Mục: Joe S. Vásquez
Đức Giám Mục Phụ Tá: Italo Dell'Oro, CRS

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
 Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
 Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
 281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
 GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

Phó CT Nội Vụ: Ô. Giuse Ngô Quang Tuyến
 GX Đức Mẹ La Vang - (713) 897-9222

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Giuse Ng. Thanh. Xuân
 GX Các Thánh Tử Đạo Việt Nam
 (832) 260-5016

Tổng Thư Ký: Ô. Phêrô Nguyễn Phương Kevin
 GX Đức Kitô Ngôi Lời NT - (832) 451-0591

Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Gioan Trần Đình Khả
 Lm. Giuse Phan Đình Lộ
 Pt. Giuse Nguyễn Phẩm
 Pt. Giuse Lê Văn Rõ

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075
 713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
 2:00 pm; 7:00 pm

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
 Lm. Giuse Bùi Phương Tiến
 Pt. Vincentê Đoàn Hồng Phúc

Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng
 8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099
 281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.
 Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.
 Lm. Đaminh Nguyễn Trình Quang, OP.
 Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh

12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086
 281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LÔ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)
 CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;
 4:00pm (English); 6:00pm

Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.
 Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
 Lm. Vincentê Nguyễn Hoàng, OP.

Pt. Gioan B. Đào Đình Ân
 Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý
 6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040
 713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

Giáo Xứ Chánh Tòa Thánh Tâm
 CN: 9:00 am

Lm. Trần Sơn Steven
 1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002
 713-659-1561 ext. 134

Chúa Nhật Đại Lễ Phục Sinh - Năm A, Ngày 05-04-2026

* Cv 10: 34a, 37-43; * Cl 3: 1-4; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan 20: 1-9 (Matthêu 28: 1-10)

HY VỌNG GIỮA GIAN LẠO

SUY NIỆM LỜI CHÚA

Cái chết và nấm mồ là kinh nghiệm đau thương và là nỗi lo sợ lớn nhất của kiếp người. Người nghèo chết, người giàu cũng phải chết. Chẳng ai thoát khỏi cái chết mặc dù sợ hãi và trốn tránh nó. Nói đến cái chết, chúng ta đứng trước một bức màn bí ẩn và đặt câu hỏi: bên kia bức màn đó là gì? Sau khi chết con người sẽ như thế nào? Đã bao thế hệ, người ta tìm cách đưa ra những giả thuyết khác nhau về thân phận con người sau khi chết.

Chúa Giêsu là Thiên Chúa, đồng thời cũng là con người. Một số thủ lãnh và người dân Do Thái đã kết án tử cho Người phải chết bằng hình thức đóng đinh vào Thập Giá. Trên cây Thập Giá, Người đã chết. Cả bốn tác giả Tin Mừng đều xác nhận điều này. Đối diện với cái chết, Chúa Giêsu cũng lo sợ đến nỗi máu nhỏ thành giọt, lúc Người cầu nguyện trong vườn Cây Dầu. Người cũng muốn trốn tránh nó, như lời Người thưa cùng Chúa Cha: “Lạy Cha, nếu có thể được, xin cất chén này xa con”. Tuy vậy, tình yêu mến Người dành cho Chúa Cha lại vượt xa nỗi lo sợ. Vì vậy, Người tiếp lời: “Nhưng xin đừng theo ý con, một theo ý Cha”. Như thế cái chết của Chúa Giêsu là cái chết tự nguyện, vì vâng lời Chúa Cha và vì yêu thương loài người.

Như bao người khác, Chúa Giêsu đã chết. Nhưng nếu những người đã chết chịu đóng khung trong nấm mộ tăm tối và thân xác mục nát theo thời gian, thì thân xác Chúa Giêsu lại không chấp nhận quy luật ấy. Người là Con Thiên Chúa hằng sống. Người có quyền trên sự sống và sự chết, như chính Người đã tuyên bố khi sinh thời. Hơn thế nữa, Người chính là sự sống và là sự sống lại. Trước đó, qua hình ảnh hạt lúa gieo xuống đất chấp nhận mục nát để nảy mầm sinh bông kết trái, Chúa Giêsu đã có ý chỉ về cái chết của chính mình. Các tác giả Tin Mừng đều kể lại với chúng ta, mỗi người mỗi cách, nhưng cùng chung một nội dung là Chúa Giêsu đã sống lại vào ngày thứ ba, kể từ khi bị đóng đinh và chết trên Thập Giá. Sự phục sinh của Chúa là ánh sáng bùng lên giữa tối tăm, tình yêu trao gửi giữa hận thù và hy vọng bùng lên giữa gian lao.

Đó là niềm hy vọng trước hết cho các môn đệ và những người phụ nữ đạo đức, đã theo Chúa khi người còn ở trần gian. Cái chết của Chúa làm cho họ hoang mang. Một vài người trong họ hoàn toàn thất vọng và đã lên đường về quê. Niềm vui tràn đầy nhanh chóng thay thế cho sự lo buồn thất vọng. Tác giả Tin Mừng Gioan đã kể lại kinh nghiệm cá nhân của mình vào sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần. Ông đã kết luận trình thuật ngôi mồ trống bằng chính điều ông trải nghiệm: “Ông đã thấy và tin”. Đức tin của ông từ nay đã rõ ràng, được kiểm chứng và trải nghiệm. Ông đã chắc chắn Đức Giêsu, vị Thầy khôn ngoan của ông là Thiên Chúa, Đấng đã sống lại từ cõi chết. Người trỗi dậy từ nấm mồ tăm tối, là kinh nghiệm thâm nhất của kiếp nhân sinh, để từ nay chiếu sáng huy hoàng dẫn đưa nhân loại về bên bờ bình an.

Giáo Hội năm nay có một Mùa Chay đặc biệt và một lễ Phục Sinh cũng đặc biệt, đó là tình trạng dịch bệnh viêm phổi Vũ Hán, hay còn gọi là COVID-19. Cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu không còn là câu chuyện do các tác giả Tin Mừng



CÔNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CÔNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CB. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Giuse Phêrô Nguyễn Ngọc Linh
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Trần Sơn Steven
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiên
Bà Nguyễn Thi Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TỔNG ĐỒ FATIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngôi Lì)
713-894-7411

ĐAO BINH ĐỨC ME (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Giám Curia:
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÀO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:

.....
Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN DÒNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng:
Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OP
Anna Trương Nguyễn Yên
832-616-1355

TUYÊN ỦY NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioakim Nguyễn Duy Lộc, C.S.s.R
832-867-5741

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chung Viện St. Mary
713-686-4345

kể lại. Cuộc khổ nạn này cũng không dừng lại ở nghi thức phụng vụ, nhưng đó là kinh nghiệm cụ thể về mạng sống của bao người bị COVID-19 cướp đi. Cho đến hôm nay, trên thế giới đã có khoảng 1,5 triệu người nhiễm dịch và khoảng 100 ngàn người đã chết. Người ta còn nói đến đỉnh của dịch bệnh sẽ đến trong nay mai. Nhân loại đang trải qua nỗi kinh hoàng ghê gớm. Nhiều người đã đồn đoán về ngày tận thế. Cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu đang tiếp diễn nơi những bệnh nhân, nơi thân nhân gia đình và xã hội đang gồng mình để chống dịch, giảm thiểu sức lây lan và tàn phá của con virus bé nhỏ mắt thường không nhìn thấy. Không thể thống kê được thiệt hại do dịch bệnh gây ra. Kể cả vào lúc dịch bệnh chấm dứt, chúng ta phải mất nhiều năm mới khôi phục những hậu quả của đại dịch, trong mọi lãnh vực, nhất là lãnh vực kinh tế.

Dưới lăng kính Kitô Giáo, chúng ta nhận ra gương mặt của Đấng chịu đóng đinh nơi những người đau khổ bệnh tật trong xã hội hôm nay. Chúa Giêsu hiện diện với họ để nâng đỡ, chữa lành tâm hồn cũng như thân xác. Trong lúc hoảng loạn tâm tột này, chúng ta tin vào quyền năng và Lòng Thương Xót của Thiên Chúa, với lòng tin thác cậy trông Chúa sẽ ban ơn chữa lành và thế giới sẽ trở lại bình an. Như Đức Giêsu đã chết và đã phục sinh, mỗi chúng ta cũng tin rằng, Thiên Chúa sẽ sớm đưa nhân loại thoát khỏi đại họa, và giúp chúng ta khôi phục cuộc sống. Đó là niềm hy vọng giữa gian lao, hy vọng bừng lên từ nấm mồ trống mà Gioan và Phêrô đã được chiêm ngắm. Ngôi mộ trống là chứng từ hùng hồn về màu nhiệm Phục Sinh. Hôm nay, mỗi Kitô hữu cũng hãy là chứng nhân của Chúa Phục Sinh đang hiện diện trong cuộc đời. Đây là lệnh truyền của Chúa, như lời khẳng định của Thánh Phêrô: “Người truyền cho chúng tôi phải rao giảng cho dân, và lòng trọng làm chứng rằng chính Người là Đấng Thiên Chúa đặt làm thẩm phán, để xét xử kẻ sống và kẻ chết” (Bài Đọc I). Sự Phục Sinh của Chúa là một Sứ Điệp hy vọng, cần loan báo cho con người mọi nơi, mọi thời. Những ai đã lãnh nhận phép Thanh Tẩy đều là những sứ giả loan tin vui Phục Sinh. Như Phêrô, Mácđala và Gioan, mỗi người có cách loan báo riêng của mình, nhưng nội dung của lời loan báo luôn luôn là Chúa Giêsu Phục Sinh, chúng ta cũng vậy, mỗi người có hoàn cảnh riêng, những khó khăn và thuận lợi riêng, nhưng đều có sứ mạng loan báo Đấng Phục Sinh, Đấng đang sống và đang hiện diện giữa chúng ta.

+TGM Giuse Vũ Văn Thiên



NGƯỜI ĐÃ SỐNG LẠI NHƯ LỜI KINH THÁNH



Ngày thứ nhất trong tuần, ngày mà nước mắt chưa vui, tình người chưa cạn. Maria Madalêna, người đàn bà rất thật đàn bà, mạnh mẽ phi thường. Lúc các môn đệ, giới mây râu vai u thịt bắp, có những vị được mệnh danh là con cái sấm sét, đang ẩn đầu đáy sau khi thầy bị bắt, bị giết và

Ban Điều Hành Bản Tin Dững Lạc

- Ô. Nguyễn Văn Mẫu 713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
- Ô. Nguyễn Đức Chính 713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
- Ch. Hiền Lê 281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dững Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về: mauvnguyen@yahoo.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

- AC. Trần Tú - Mai Dung 281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
- A. Đỗ Minh Tân 281-736-7970 - tanm1000@gmail.com

MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. GioaKim Nguyễn Duy Lộc
832-867-5741

ỦY BAN PHỤNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đinh Minh Tiên, OP
713-732-0132

ỦY BAN BÁC ÁI XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU VIỆN THÁNH ĐA MINH

12505 Ann Louise Rd.
Houston, TX 77086
(huytrinh <domhuy616@yahoo.com>)

DÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẾN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THẦN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH MÈ MARIA THẨM VIẾNG

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston
www.cgvnhouston.org
Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật
nth@nguoinhuvu.org
713-870-8955

an táng trong mồ, thì Maria Madalêna vẫn can đảm dõ bước theo Thầy trong hành trình Thương Khó, tận mắt thấy cảnh Thầy bị đánh đòn vai mang Thập Giá, can đảm hơn bà còn đứng dưới chân Thánh Giá, chôn cất Thầy, nay lại ra viếng mồ Thầy khi trời còn chưa sáng như Matthêu thuật lại trong Tin Mừng hôm nay: “Ngày thứ nhất trong tuần vừa tảng sáng, Maria Madalêna và bà Maria khác đến thăm mồ” (Mt 28, 1). Lúc tranh tối tranh sáng, người ta thường hay sợ thế lực nào đó, Maria đã chứng tỏ bản lĩnh của mình.

Bà tới mộ, ô kìa, chuyện gì đã xảy ra vậy? Động chuyển mạnh vì Thiên Thần từ trời xuống và đến lăn tảng đá ra, rồi ngồi trên đó. Mặt Người sáng như chớp và áo Người trắng như tuyết. Trong lúc “lính canh khiếp đảm” (Mt 28, 4) thì các bà lại được trấn an: “Các bà đừng sợ. Ta biết các bà tìm Chúa Giêsu, Người đã sống lại như lời Người đã nói” (Mt 28, 5-6).

Chúa Giêsu sống lại đúng như lời Người đã báo trước.

Sao tảng đá lấp cửa mồ lại lăn ra, xác Thầy tôi đâu? Chọc dù can đảm, nhưng vốn bà vẫn là phái yếu, liễu yếu đào tơ, cần tìm người trợ giúp, hiển nhiên phải là các ông rồi. Bà liền tức tốc quay về tìm Simon Phêrô và người môn đệ kia được Chúa Giêsu yêu mến, với hy vọng mấy ông sẽ tìm ra thủ phạm, bà nói với các ông rằng: “Người ta đã lấy xác Thầy khỏi mồ, và chúng tôi không biết người ta đã để Thầy ở đâu?” (Ga 20, 2). Chúng ta cứ tưởng tượng xem, khi hay tin, tâm trạng các ông như thế nào lúc “cả hai cùng chạy, nhưng một ông chạy nhanh hơn, tới mộ trước cúi mình xuống thấy những khăn liệm để đó, nhưng ông không vào trong” (x. Ga 20, 4). Tại sao ông lại không vào trong? Ông không vào là vì ông tôn trọng Phêrô là đầu của nhóm. Ông thấy và ông tin Người phải sống lại từ cõi chết, đúng như lời Kinh Thánh.

Chúa đã sống lại thật rồi! Allêluia! Allêluia! Allêluia! Chúng ta có tin không?

Tin Chúa Giêsu sống lại là tin từ trời.

Nếu như ngày Con Thiên Chúa nhập thể làm người, Thiên Thần từ trời loan báo “Này bà sẽ thụ thai...” (x. Mt 1, 23). Ngày hạ sinh Con Một Chúa, cũng chính các Thiên Thần báo tin: “Này đây ta báo cho các người một tin mừng...” (Lc 2, 10). Nay Chúa sống lại, cũng chính các Thiên Thần từ trời xuống loan tin cho bà Maria Madalêna và truyền cho ba đi báo tin cho các môn đệ. Chúa sống lại, không phải do con người khám phá ra nhờ ngôi mộ trống hay những tấm khăn liệm. Không, Chúa sống lại là tin bởi trời, do trời mặc khải và sai các Thiên Thần loan tin cho người thế.

Sống Tin Mừng Phục Sinh

Hôm nay Giáo Hội mừng Chúa sống lại với niềm vui khôn tả. Chúa Giêsu sống lại là một thực tế của lịch sử mà những người phụ nữ thánh thiện, các Tông Đồ và môn đệ chứng thực, họ đã nhìn thấy và nhất là đã đụng chạm vào Chúa Giêsu Phục Sinh. Lời của Phêrô là bằng chứng: “Chúng tôi là chứng nhân tất cả những gì Người đã làm trong nước Do Thái, và tại Giêrusalem, Người là Đấng người ta đã giết treo Người trên Thập Giá. Nhưng ngày thứ ba, Thiên Chúa đã cho Người sống lại và hiện ra không phải với toàn dân, mà là với chúng tôi là nhân chứng” (Cv 10, 37-41).

Chính Phaolô, người Do Thái nhiệt thành cũng quả quyết: “Vì tiên vàn mọi sự, tôi đã truyền lại cho anh em, điều mà chính tôi cũng đã chịu lấy: là Đức Kitô đã chết vì tội lỗi ta, theo lời Kinh Thánh, là Ngài đã bị chôn cất, là Ngài đã sống lại, ngày thứ ba, theo lời Kinh Thánh, là Ngài đã hiện ra cho Kêpha, đoạn cho nhóm Mười Hai. Rồi Ngài hiện ra cho hơn năm trăm anh em một lần, trong số đó phần đông hiện nay cũng còn sống, nhưng cũng có người đã yên nghỉ. Rồi Ngài đã hiện ra cho Giacôbê; đoạn cho các Tông Đồ hết thấy. Cuối hết Ngài đã hiện ra cho cả tôi nữa, không khác một đứa con ranh” (1 Cr 15, 3-8 ; Ga 20, 1-29) ; Mt 28, 9-10). Những người dân ngoại và Do Thái cũng là những chứng nhân rất đặc biệt!

Bài Ca Tiếp Liên chúng ta hát trong ngày hôm nay nhắc lại biến cố lịch sử quan trọng này. Maria Madalêna đã thực sự gặp các Thiên Thần làm chứng tỏ tường, thấy y phục và khăn liệm của Đức Kitô Phục Sinh. Với hồng ân đức tin, đến lượt chúng ta phải công bố Tin Mừng Chúa Phục Sinh (x. Ca Tiếp Liên lễ Phục Sinh).

Mừng lễ Chúa Kitô Phục Sinh là dịp để người Kitô chúng ta vui mừng hân hoan và tràn trề niềm hy vọng vào một tương lai huy hoàng sáng lạn trong nước Thiên Chúa sau khi đã hoàn tất cuộc đời lữ thứ trần gian.

Độc tiếp trang 14 →





Hiểu về Chúa Ba Ngôi dưới mặt khải của biến cố Thập Giá

nhất trong tình yêu, được nói kết trong Chúa Thánh Thần”[3].

Khác với thuyết *Patripasianism* vốn bị Giáo Hội bác bỏ vì cho rằng Chúa Cha cũng chịu động đĩnh, Moltmann nhấn mạnh đến sự khác biệt trong cách các Ngôi chịu đau khổ: Chúa Con chịu chết như Con, Chúa Cha đau khổ như Cha, trong sự hiệp thông nhưng không đồng nhất [4]. Sự “chết trong Thiên Chúa” (không

Ngôi nội tại” (*the heart of the immanent Trinity*) [7]. Trong Thập Giá, lịch sử loài người và đời sống Ba Ngôi gặp nhau cách nội tại và không thể phân chia.

Một mô hình gắn gũi, nhưng không tránh khỏi chất vấn.

Moltmann mở ra một hướng thần học Ba Ngôi đầy nhân bản và gắn gũi. Ngài không còn là một “Chúa Ba Ngôi trên trời” trừu tượng và xa cách, mà là Thiên Chúa đã đau khổ, đã tự hiến và đã bị bỏ rơi – như một người Cha mất con, như một người Con chết vì yêu, như một Tình Yêu bị xé toạc rồi lại được nối kết.

Tuy nhiên, hướng tiếp cận này không tránh khỏi các chất vấn. Nếu Thiên Chúa có thể bị lịch sử tác động, vậy đâu là tính bất biến của Ngài? Nếu Thập Giá là trung tâm, thì vai trò của các biến cố khác – như nhập thể, phục sinh – có bị thu hẹp? Và nếu không có Ba Ngôi nội tại ngay từ khởi đầu, như Moltmann gợi ý, thì liệu điều ta biết về Thiên Chúa hôm nay có hoàn toàn là sản phẩm của lịch sử?

Đầu thế, công trình thần học của Moltmann vẫn công hiến một cái nhìn đầy hy vọng: Thiên Chúa không vắng mặt nơi đau khổ. Ngài ở đó, trên Thập Giá, trong tiếng kêu của Đấng bị đóng đĩnh. Và nơi ấy, ánh sáng của Ba Ngôi vẫn bừng lên – không phải như một ý niệm triết học, mà như một chân lý tình yêu.

Trần Đình, S.J.

Mâu Nhiệm Chúa Ba Ngôi là trung tâm đức tin Kitô Giáo. Nhưng làm sao con người hữu hạn có thể hiểu về một Thiên Chúa vừa duy nhất vừa có ba ngôi vị? Thần học gia Jürgen Moltmann – trong nỗ lực thần học sâu sắc và đầy nhân bản – đã chọn khởi đi từ Thập Giá, biến cố đau thương nhất trong lịch sử cứu độ, để suy tư về chính đời sống nội tại của Thiên Chúa.

Thập Giá không chỉ là biến cố cứu độ.

Theo Moltmann, thần học truyền thống có nguy cơ chỉ hiểu Thập Giá như một hành vi cứu độ, tức là hành động hướng ra bên ngoài của Thiên Chúa đối với con người. Nhưng nếu chỉ dừng lại ở đó, người ta sẽ bỏ sót chiều sâu căn bản nhất của Thập Giá – nơi Thiên Chúa không chỉ hành động vì con người, mà còn mạc khải chính mình. Thập Giá, theo ông, là biến cố “Thiên Chúa tuyên bố về chính Ngài” (*a statement about God*)[1].

Nơi đó, Chúa Cha trao nộp Con Một trong tình yêu, Chúa Con tự nguyện hiến mình trong tình yêu, và Chúa Thánh Thần là Đấng nối kết hai hành vi đó thành một chuyển động thần linh duy nhất. Moltmann gọi đây là “biến cố trong Ba Ngôi” – *Trinitarian event* [2]. Như vậy, Thập Giá không đơn thuần là biến cố giữa Thiên Chúa và nhân loại, mà là biến cố nội tại trong Thiên Chúa Ba Ngôi.

Một Thiên Chúa đau khổ – nghịch lý hay mạc khải?

Moltmann làm rung chuyển các mô hình thần học cổ điển khi khẳng định Thiên Chúa không chỉ yêu con người từ xa, mà Ngài thực sự đau khổ vì và với nhân loại. Ông viết:

“Chúa Cha không đơn giản là Đấng phán xét, nhưng là Đấng cùng đau khổ với Chúa Con; và cả hai, hiệp

phải “cái chết của Thiên Chúa”) trở thành đỉnh cao của mạc khải tình yêu – nơi Thiên Chúa không miễn trừ chính mình khỏi nỗi đau.

Ba Ngôi nhiệm cục và Ba Ngôi nội tại – có gì khác?

Từ lâu, thần học phân biệt “Ba Ngôi nhiệm cục” (Thiên Chúa trong hành động cứu độ) và “Ba Ngôi nội tại” (Thiên Chúa trong chính bản thể). Moltmann bác bỏ sự phân đôi cứng nhắc này. Dẫn lại định đề nổi tiếng của Karl Rahner rằng “*Ba Ngôi được mạc khải là Ba Ngôi trong chính Ngài, và Ba Ngôi trong chính Ngài là Ba Ngôi được mạc khải*” [5], ông đi xa hơn khi cho rằng chính lịch sử cứu độ – đặc biệt là biến cố Thập Giá – không chỉ mạc khải mà còn hình thành nên đời sống Ba Ngôi như chúng ta biết hôm nay [6].

Nói cách khác, Thập Giá không chỉ là hành vi mạc khải tạm thời, mà là biến cố chạm đến “tâm điểm của Ba

ĐỨC GIÊSU KITÔ

- ĐẲNG THÁNH CỦA THIÊN CHÚA

Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa

WGPDŁ (01/02/2026) – “Đức Giêsu Kitô - Đấng Thánh của Thiên Chúa” là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng Thuyết Viên phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt ngữ do Linh Mục Micae Trần Đình Quảng thực hiện.

Dẫn nhập: Anh hùng và thị sĩ

Lòng trào dâng những lời cảm tú.

Miệng ngâm thơ mừng chúc thánh quân (Tv 45, 2).

I. “NGƯỜI ĐÃ CHỊU THỬ THÁCH VỀ MỌI PHƯƠNG DIỆN CŨNG NHƯ TA, NHƯNG KHÔNG PHẠM TỘI”

Sự thánh thiện của nhân tính Đức Kitô.

Trong Phúc Âm thứ tư, có một câu chuyện với nét bề ngoài hoàn toàn tương đương với lời tuyên tín của Phêrô ở Cêsarêa Philipphê. Số là, sau bài giảng về bánh sự sống, tại hội đường Capharnaum, và phản ứng tiêu cực của một số môn đệ, Đức Giêsu quay ra hỏi các Tông Đồ có muốn bỏ Ngài không, Phêrô đáp: “Thưa Thầy, bỏ Thầy thì chúng con biết đến với ai? Thầy mới có những lời đem lại sự sống đời đời. (Đọc tiếp trang 11) _____



ĐTC Lêô XIV: - Phẩm trật trong Giáo Hội được Đức Kitô thiết lập để giúp Dân Chúa đạt đến ơn cứu độ

Trong bài giáo lý tại buổi Tiếp Kiến Chung sáng thứ Tư ngày 25/3/2026, Đức Thánh Cha Lêô XIV nói rằng cấu trúc phẩm trật trong Giáo Hội không chỉ là một phát minh của con người, mà là một thiết chế của Thiên Chúa, nhằm duy trì sự mạng mà Đức Kitô đã giao cho các Tông Đồ. Các ngài có quyền bình thánh thiêng để phục vụ tất cả những người đã được rửa tội, giúp họ có thể sống trong Chúa Kitô và đạt được ơn cứu độ.

Thư Thánh Phaolô gửi tín hữu Êphêô (2, 19-20):

Vậy anh em không còn phải là người xa lạ hay người tạm trú, nhưng là người đồng hương với các người thuộc dân thánh, và là người nhà của Thiên Chúa, bởi đã được xây dựng trên nền móng là các Tông Đồ và Ngôn Sứ, còn đá tảng góc tường là chính Đức Kitô Giêsu.

Bài giáo lý của Đức Thánh Cha.

Anh chị em thân mến,

Chào anh chị em và chào mừng tất cả anh chị em!

Chúng ta tiếp tục các bài giáo lý về các văn kiện của Công Đồng Vaticanô II, bằng cách suy niệm về Hiến Chế Tín Lý *Lumen gentium* về Giáo Hội (LG). Sau khi đã trình bày Giáo Hội như là Dân Thiên Chúa, hôm nay chúng ta sẽ xét đến cơ cấu phẩm trật của Giáo Hội.

Phẩm trật của Giáo Hội nhằm phục vụ sự hiệp nhất, sứ mạng và việc thánh hóa tất cả các chi thể.

Giáo Hội Công Giáo được đặt nền tảng trên các Tông Đồ, những người được Đức Kitô chọn làm những cột trụ sống động của Thân Thể máu nhiệm của Người, và Giáo Hội có một chiều kích phẩm trật nhằm phục vụ sự hiệp nhất, sứ mạng và việc thánh hóa tất cả các chi thể. Trật tự thánh này được đặt nền móng vĩnh viễn trên các Tông Đồ (x. Ep 2, 20; Kh 21, 14), vì các ngài là những chứng nhân có thẩm quyền về sự phục sinh của Đức Giêsu (x. Cv 1, 22; 1Cr 15, 7) và được chính Chúa sai đi thi hành sứ mạng trong thế giới (x. Mc 16, 15; Mt 28, 19). Vì các Tông Đồ được kêu gọi gìn giữ trung thành giáo huấn cứu độ của Thầy (x. 2Tm 1, 13-14), nên các ngài truyền lại thừa tác vụ của mình cho những người kế vị, là những người tiếp tục thánh hóa, hướng dẫn và giảng dạy Giáo Hội “nhờ các vị kế nhiệm trong sứ mạng mục tử”, cho đến khi Đức Kitô trở lại, (GLHTCG, số 857).

Cơ cấu phẩm trật không phải là một công trình của con người.

Sự kế vị các Thánh Tông Đồ này, được đặt nền tảng trên Tin Mừng và Truyền Thông, được trình bày sâu hơn trong chương III của Hiến Chế *Lumen gentium*, mang tựa đề “Cơ cấu phẩm trật của Giáo Hội và đặc biệt là hàng giám mục”. Công Đồng dạy rằng cơ cấu phẩm trật không phải là một công trình của con người, nhằm tổ chức nội bộ Giáo Hội như một xã hội (x. LG, 8), nhưng là một thiết chế thần linh nhằm tiếp nối sứ mạng mà Đức Kitô đã trao cho các Tông Đồ cho đến tận thế.

Việc chủ đề này được đề cập ở chương III, sau khi hai chương đầu đã chiêm ngắm bản chất đích thực của Giáo Hội (x. Acta Synodalia III/1, 209-210), không có nghĩa là cơ cấu phẩm trật là yếu tố phát sinh sau Dân Thiên Chúa: như sắc lệnh *Ad gentes* nhận định, “các Tông Đồ đồng thời là hạt giống của Israel mới và là nguồn gốc của phẩm trật thánh” (số 5), với tư cách là cộng đoàn những người được cứu chuộc nhờ máu nhiệm Vượt Qua của Đức Kitô, được thiết lập như phương tiện cứu độ cho thế giới.

Hai chức vụ thừa tác và tư tế chung đều tham dự vào chức vụ duy nhất của Đức Kitô.

Để hiểu rõ ý hướng của Công Đồng, cần đọc kỹ tiêu đề của chương III của Hiến Chế *Lumen gentium*, trong đó làm rõ cơ cấu nền tảng của Giáo Hội, được nhận lãnh từ Chúa Cha thông qua Chúa Con và được hoàn tất nhờ việc tuôn đổ Chúa Thánh Thần. Các Nghị Phụ Công Đồng không muốn trình bày các yếu tố cơ chế của Giáo Hội theo nghĩa hiện đại của từ “Hiến Chế”. Thay vào đó, văn kiện tập trung vào “chức vụ thừa tác hay phẩm trật”, vốn “khác biệt về bản chất chứ không chỉ về cấp độ” so với chức vụ chung của các tín hữu, đồng thời nhắc rằng hai chức vụ này

“được quy hướng về nhau, vì cả hai, theo cách riêng, đều tham dự vào chức vụ duy nhất của Đức Kitô” (LG, 10). Do đó, Công Đồng bàn về thừa tác vụ được trao cho những người được trao ban quyền bình thánh thiêng (x. LG, 18) để phục vụ trong Giáo Hội: đặc biệt là hàng giám mục (LG, 18-27), tiếp đến là linh mục (LG, 28) và phó tế (LG, 29) như các cấp bậc của cùng một Bí Tích Truyền Chức Thánh.

Chức Giám mục là để phục vụ.

Với tính từ “phẩm trật”, Công Đồng muốn chỉ ra nguồn gốc thánh thiêng của thừa tác vụ Tông Đồ trong hành động của Đức Giêsu, Vị Mục Tử Nhân Lành, cũng như các môi tương quan nội tại của thừa tác vụ này. Trước hết, các Giám mục, và qua các ngài, là các linh mục và phó tế, đã nhận lãnh những ơn sủng (tiếng Latinh là *munera*), nhằm phục vụ “tất cả những ai thuộc về Dân Thiên Chúa”, để họ “có thể nỗ lực trong tự do và trật tự hướng đến cùng một mục đích và đạt tới ơn cứu độ” (LG, 18).

Tính đoàn thể và hiệp thông của sứ mạng Tông Đồ.

Hiến chế Lumen gentium nhiều lần nhấn mạnh cách mạnh mẽ tính đoàn thể và hiệp thông của sứ mạng Tông Đồ này, khẳng định rằng “chức vụ mà Chúa đã trao cho các mục tử của dân Người là một sự phục vụ đích thực, điều mà trong Kinh Thánh được gọi cách đầy ý nghĩa là ‘*diakonia*’, tức là thừa tác vụ” (LG, 24). Vì thế, chúng ta hiểu tại sao Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI đã trình bày phẩm trật như một thực tại “được sinh ra từ tình yêu của Đức Kitô, để thực hiện, loan truyền và bảo đảm việc truyền đạt nguyên vẹn và phong phú kho tàng đức tin, gương sáng, giới răn và đặc sủng mà Đức Kitô đã để lại cho Giáo Hội của Người” (Diễn văn, 14/9/1964).

Anh chị em thân mến, chúng ta
Đọc tiếp trang 13 —>



Tước hiệu Đức Giê-su Ki-tô

**ĐỨC GIÊ-SU KI-TÔ
- ĐƯỜNG LẮNG NGHE**

Tác giả:
Gm. Phê-rô Nguyễn Văn Viên

Giám mục Phê-rô Nguyễn Văn Viên

(Tiếp theo BTDL/CNLL)

4.2 Sống Theo Đường Lắng Nghe.

Khi loan báo Tin Mừng, Đức Giêsu nói với các môn đệ: "Mắt anh em thật có phúc vì được thấy, tai anh em thật có phúc, vì được nghe. Quả thế, Thấy báo thật anh em, nhiều Ngôn Sứ và nhiều người công chính đã mong mỏi thấy điều anh em đang thấy, mà không được thấy, nghe điều anh em đang nghe, mà không được nghe" (Mt 13, 16-17). Đức Giêsu nói những lời này trong bối cảnh Người trình bày mâu nhiệm Nước Thiên Chúa cho các thánh giá. Quả thật, sứ mệnh trần thế của Đức Giêsu là loan báo Tin Mừng về Nước Thiên Chúa và mời gọi mọi người hoán cải, tin vào Tin Mừng để được trở thành thành phần của Nước Thiên Chúa. Nhiều lần trong Tin Mừng, Đức Giêsu cho mọi người biết rằng sự hiện diện và hoạt động của Người chính là sự hiện diện và hoạt động của Nước Thiên Chúa (Mt 12, 28; Mc 1, 14-15; Lc 22, 29-30). Những ai được nghe và thấy Đức Giêsu là người có phúc bởi vì họ được nghe và chiêm ngưỡng Nước Thiên Chúa.

Đức Giêsu mời gọi mọi người 'coi mình như trẻ nhỏ' để trở thành công dân của Nước Thiên Chúa. Kinh nghiệm giúp chúng ta hiểu rằng trẻ nhỏ cần phải lắng nghe để được hướng dẫn, được giáo dục, được trưởng thành và được phát triển toàn diện. Chính Đức Giêsu nói với các môn đệ: "Thầy báo thật anh em: Nếu anh em không trở lại mà nên như trẻ nhỏ, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời. Vậy ai tự hạ, coi mình như em nhỏ này, người ấy sẽ là người lớn nhất Nước Trời" (Mt 18, 3-4). Qua việc giới thiệu hình ảnh trẻ nhỏ, Đức Giêsu mời gọi mọi người biết hạ mình, sống khiêm tốn, trút bỏ chính mình để có

WHD (15/02/2026), – Chủ đề bài viết 'Đức Giêsu Kitô – Đường Lắng Nghe' sẽ được khai triển theo các mục chính như sau: (1) Khái Niệm Lắng Nghe; (2) Lắng Nghe Lời Thiên Chúa Trong Cựu Ước (3); Lắng Nghe Lời Thiên Chúa Trong Tân Ước và (4) Theo Đường Lắng Nghe Của Đức Giêsu. Việc khai triển chủ đề bài viết giúp chúng ta nhận thức rằng khi con người lắng nghe, hiểu biết, thực hành và loan báo lời Thiên Chúa cũng là khi con người có thể thiết lập mối tương quan hòa hợp giữa các chiều kích nội bản thân mình, hòa hợp với anh chị em đồng loại, hòa hợp với vạn vật và nhất là hòa hợp với Thiên Chúa.

thể lắng nghe, lĩnh hội và thi hành thánh ý Thiên Chúa. Thật vậy, hạ mình, khiêm tốn, trút bỏ bản thân luôn là những đặc tính cao trọng mà Đức Giêsu không ngừng dạy các môn đệ, cũng như những ai tin tưởng, đón nhận và bước theo Đường của Người qua dòng thế kỷ.

Khi con người lắng nghe lời Thiên Chúa và dành chỗ xứng hợp trong tâm hồn mình cho lời Người cũng là khi con người có thể sống và hành động nhân danh Người đối với anh chị em mình. Đồng thời, khi đó lời Thiên Chúa trở nên của ăn thiêng liêng nuôi dưỡng sự phát triển con người toàn diện. Đặc biệt, việc lắng nghe lời Thiên Chúa giúp con người ngày càng trưởng thành hơn trong đời sống đức tin, đức cậy và đức mến. Như vậy, đối với các môn đệ và Tông Đồ của Đức Giêsu, đời sống thánh thiện luôn là lý tưởng cao cả nhất. Chính lời Thiên Chúa nuôi dưỡng con người và làm cho con người ngày càng thánh thiện hơn và khi trở nên thánh thiện hơn, con người cảm nhận sự cần thiết phải học hỏi, lắng nghe, suy niệm và chiêm niệm lời Thiên Chúa. Nhờ đó, con người biết thực hành lời Thiên Chúa trên bình diện cá nhân cũng như trong các hình thức cộng đoàn mà mình hiện diện và hoạt động. Để được như vậy, con người cần ý thức rằng lời Thiên Chúa không chỉ là 'đối tượng' để con người khám phá và học hỏi mà đúng hơn là 'chủ thể' của đời sống mình.

Người lắng nghe Đức Giêsu cách chân thành cũng là người nhận ra rằng mình cần đặt niềm hy vọng vào Người vì chính Người đồng hành, hướng dẫn và làm cho mình trở thành khí cụ hữu hiệu của Người. Do đó, sự biến đổi lương tâm trong sáng hơn luôn là điều quan trọng để bản thân có thể lắng nghe Người cách xứng hợp. Hơn ai hết, chính Đức Giêsu giúp con người được biến đổi để 'trở thành người hơn'. Các Kitô hữu chỉ có thể thực thi giới răn yêu thương của Đức Giêsu

đối với anh chị em mình khi luôn ý thức về sự cần thiết phải lắng nghe Người và cảm nhận được sự gắn gũi của Người nơi bản thân mình mọi nơi, mọi lúc. Nói cách khác, lắng nghe Đức Giêsu là điều kiện tiên quyết trong việc tuân giữ và thực thi giới răn Người trong đời sống mình. Ai lắng nghe Đức Giêsu cách chân thành thì có thể đến với anh chị em mình cách quảng đại, bằng không, chỉ với khả năng bản thân, không ai có thể đến với anh chị em và lắng nghe họ theo thánh ý Thiên Chúa.

Từ thơ bé đến trưởng thành, con người trải qua nhiều môn học khác nhau nhưng hầu như không ai được học môn 'lắng nghe'. Quả thật, trong khi lắng nghe chiếm phần lớn thời gian trong đời sống học tập và giao tiếp thì kỹ năng căn bản này lại thường bị xem nhẹ. Vì thế, mọi người được mời gọi học cách lắng nghe, để nhờ việc lắng nghe những điều tốt đẹp và lành thánh, bản thân được hoán cải và biến đổi. Đặc biệt, đối với các Kitô hữu, lắng nghe không chỉ giới hạn trong phạm vi hiểu biết cá nhân mà còn trong các hình thức cộng đoàn để có thể phân định, điều chỉnh và đón nhận Sứ Điệp Tin Mừng cách đúng đắn. Như thế, lắng nghe không chỉ là phương thế thụ nhận kiến thức mà còn là yếu tố quyết định trong việc định hình căn tính, đời sống và sứ mệnh con người.

Tâm hồn biết lắng nghe lời Thiên Chúa cách xứng hợp không phải là điều tự nhiên hay thuần túy là bản năng mà là kết quả sự chuyên chăm tập luyện trong tinh thức. Lịch sử Giáo Hội minh chứng rằng con người trở nên vĩ đại không hề tại ở việc nói nhiều hay hành động vội vã nhưng nhờ biết chú tâm lắng nghe: Lắng nghe lời Thiên Chúa, lời lương tâm ngay thẳng, lời của anh chị em đồng loại. Khi con người không trau dồi, không làm quen và không yêu thích việc lắng nghe thì họ cũng khó có thể hoàn thành tốt bất cứ công việc nào

bởi lẽ lắng nghe chính là cửa ngõ cho mọi tiến trình tiếp nhận, phân định, tích hợp và áp dụng vào đời sống hằng ngày. Lắng nghe quan trọng đến mức, nếu đánh mất khả năng ấy, con người có nguy cơ làm tổn thương phẩm giá mình, khi mình quan tâm nhiều hơn đến những điều vô bổ thay vì những gì thực sự hữu ích cho bản thân và cho anh chị em đồng loại.

Học cách phát triển khả năng lắng nghe được xem là điều cần thiết cho mọi người. Cụ thể là mọi người được mời gọi luôn thành tâm trong việc học cách lắng nghe và chia sẻ kinh nghiệm của mình cho những người khác. Trong bất cứ hình thức cộng đoàn nào, khi mọi người biết lắng nghe Chúa Thánh Thần và lắng nghe nhau thì cộng đoàn đó sẽ phát triển bền vững, đi đúng hướng và đem lại lợi ích thiết thực cho các thành viên. Môn đệ và Tông Đồ Đức Giêsu là người biết lắng nghe lời Thiên Chúa, hiểu biết lời Thiên Chúa và sống theo lời Thiên Chúa trong hành trình trần thế của mình.

Lịch sử gia đình nhân loại cho phép chúng ta nhận thức rằng sự kết nối giữa người với người hay giữa các hình thức tập thể của xã hội ngày càng đa chiều và năng động hơn. Lắng nghe Đức Giêsu là điều kiện cần thiết để kết nối cách chân thành với Thiên Chúa, với nhau và với muôn vật muôn loài. Qua mọi thời, kết nối luôn là điều cần thiết để làm cho con người được phát triển toàn diện: Kết nối với ai, với hiện tượng hay biến cố nào đều có âm hưởng sâu sắc tới hữu thể có tên gọi là 'con người', đầu đội trời và chân đạp đất. Kết nối lạc nhịp khiến con người trở nên miệt mài béo bở cho thế giới bóng đêm, thế giới ma quỷ, thế gian, xác thịt; ngược lại, kết nối đồng nhịp với Đức Giêsu, Đường Lắng Nghe, giúp con người có được bình an ngay cả khi phải gánh chịu muôn hình thức nghịch cảnh trong cuộc sống.

Là Kitô hữu, mọi người được mời gọi lắng nghe lời thế giới thụ tạo. Trong Buổi Tiếp Kiến Chung (General Audience) vào thứ Tư, ngày 26 tháng 01 năm 2000, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II nói: *"Đối với người tín hữu, chiêm ngắm công trình tạo dựng cũng là lắng nghe lời nhắn gửi, lắng nghe tiếng nói thinh lặng và nhiệm mầu."* Quả thật, dấu ấn Thiên Chúa in đậm trên muôn vật muôn loài. Vì thế, mọi người được mời gọi chiêm

ngắm và lắng nghe tiếng nói của chúng, tiếng nói phản chiếu quyền năng và tình yêu vô biên của Thiên Chúa. Trong Cựu Ước, ông Gióp nói với bạn mình là Xôpha, người Naama rằng: *"Anh cứ hỏi súc vật, chúng sẽ chỉ giáo cho anh, cứ hỏi chim trời, chúng sẽ cho anh biết. Thú rừng sẽ chỉ giáo cho anh hay, cá biển sẽ giải thích cho anh rõ. Vì trong giống vật, có con nào lại không biết rằng tay Đức Chúa đã làm nên những điều đó!"* (G 12, 7-9).

Thánh Gioan viết: *"Lý do khiến chúng ta được mạnh dạn trước mặt Thiên Chúa, đó là: Người nhậm lời chúng ta, khi chúng ta xin điều gì hợp ý Người"* (1 Ga 5, 14). Lắng nghe lời Thiên Chúa trong đời sống cầu nguyện giúp con người sống theo thánh ý Người, chứ không theo ý riêng bản thân mình. Theo Thánh Tôma Aquinô: *"Con người biểu lộ sự kính tôn đối với Thiên Chúa nhờ lời cầu nguyện, xét như người ấy quy phục mình dưới quyền Thiên Chúa, và khi cầu nguyện, người ấy tuyên xưng rằng mình cần Người, Đấng ban phát mọi sự thiện hảo của mình"* (Thomas Aquinas, *Summa Theologiae* II-II, q.83, a.3). Kinh nghiệm của các nhà thần bí trong lịch sử Giáo Hội cho chúng ta biết rằng lắng nghe luôn là điểm khởi đầu nền tảng, giúp con người bước vào cuộc gặp gỡ với Thiên Chúa. Từ nền tảng ấy, suy niệm, cầu nguyện và chiêm niệm trở thành những chặng đường tiếp nối, đưa tâm hồn đi sâu vào niềm vui và sự bình an sâu thẳm, mà ngôn từ khó có thể diễn tả. Qua những thực hành này, con người đến gần Thiên Chúa ngay trong không gian và thời gian của đời sống thường nhật, đồng thời được nâng lên để chạm tới chiều kích siêu việt mọi giới hạn không gian, thời gian và thế giới thụ tạo.

4.3 Loạn Báo Tin Mừng Đường Lắng Nghe.

Trước khi về trời, Đức Giêsu trao sứ mệnh cho các môn đệ loan báo Tin Mừng của Người khắp thế gian. Điều này có nghĩa rằng Tin Mừng của Đức Giêsu là Tin Mừng cho mọi người trong gia đình nhân loại bởi vì Tin Mừng này không xa lạ với bất cứ nền văn hóa nào. Đến lượt mình, nhân danh Đức Giêsu, các môn đệ cũng trao sứ mệnh này cho nhiều người khác nữa. Để loan báo Tin Mừng hiệu quả, một mặt, người loan báo Tin Mừng lắng nghe lời Thiên Chúa và

sống theo lời Người. Mặt khác, người loan báo Tin Mừng cũng cần lắng nghe thực tại, hoàn cảnh và môi trường mà Tin Mừng hướng tới. Câu hỏi đặt ra là: 'Loạn báo bằng cách nào?' Thưa, bằng cách kể lại cho mọi người nghe câu chuyện của Đức Giêsu: Những lời Người đã nói, những việc Người đã làm, nhất là Biên Cô Vượt Qua của Người. Lịch sử Giáo Hội sơ khai cho chúng ta biết rằng vì được đào luyện và định hình trong việc lắng nghe theo khuôn mẫu Đức Giêsu, các môn đệ đã trở thành những chứng nhân thực thụ của Người.

Trình thuật Tin Mừng theo Thánh Gioan cho chúng ta biết rằng Anrê nguyên là môn đệ của Gioan Tẩy Giả, khi nghe thầy mình giới thiệu Đức Giêsu là Chiên Thiên Chúa và là Đấng cứu độ trần gian, Anrê liền theo Đức Giêsu. Sau đó, chính Anrê gặp em mình là Simon, cũng gọi là Phêrô và dẫn Phêrô tới gặp Đức Giêsu. Nhờ gặp gỡ và lắng nghe Đức Giêsu, Anrê, Phêrô cũng như hai anh em con ông Đêbêđê là Gioan và Giacôbê đã trở thành những môn đệ đầu tiên ở lại với Đức Giêsu, lắng nghe Người rao giảng, chứng kiến những việc Người làm để chuẩn bị cho Sứ Vụ loan báo Tin Mừng sau này. Trước khi bước vào cuộc khổ nạn, Đức Giêsu cầu nguyện cùng Chúa Cha cho các môn đệ: *"Nhu Cha đã sai con đến thế gian, thì con cũng sai họ đến thế gian"* (Ga 17, 18). Cũng chính Gioan viết cho mọi người: *"Điều chúng tôi đã thấy và đã nghe, chúng tôi loan báo cho cả anh em nữa, để chính anh em cũng được hiệp thông với chúng tôi, mà chúng tôi thì hiệp thông với Chúa Cha và với Đức Giêsu Kitô, Con của Người"* (1 Ga 1, 3).

Nhiều trình thuật Tin Mừng cho chúng ta biết rằng đa số các môn đệ Đức Giêsu là những người bình dân, chất phác nhưng lại được Người tuyển chọn để cộng tác vào công trình cứu độ. Sau khi Đức Giêsu phục sinh, Thần Khí của Người là Chúa Thánh Thần luôn đồng hành và hướng dẫn họ. Nhờ đó, họ trở thành những người can đảm trong việc loan báo Tin Mừng. Quả thật, trước khi bước vào cuộc khổ nạn, Đức Giêsu nói với các môn đệ: *"Khi nào Thần Khí sự thật đến, Người sẽ dẫn anh em tới sự thật toàn vẹn. Người sẽ không tự mình nói điều gì, nhưng tất cả những gì Người nghe, Người sẽ nói lại, và loan báo"*

cho anh em biết những điều sẽ xảy đến" (Ga 16, 13). Đức Giêsu Phục Sinh đã tỏ mình cho các môn đệ thân tín để trao ban bình an, trao ban Chúa Thánh Thần và củng cố đức tin cho các ngài (Ga 20, 21-22). Nhờ đó, các ngài có thêm sức mạnh trong hành trình loan báo Tin Mừng đầy nghịch cảnh. Nhờ Chúa Thánh Thần hiện diện và hoạt động, các môn đệ có thể nói các thứ tiếng khác nhau và dùng chính ngôn ngữ của muôn dân mà loan báo những kỳ công Thiên Chúa đã thực hiện nơi Đức Giêsu (Cv 2, 9-11).

Thánh Phaolô thường đề cao việc lắng nghe của các Kitô hữu liên quan đến việc loan báo Tin Mừng, chẳng hạn như trong thư gửi tín hữu Rôma, Ngài viết: "*Làm sao họ kêu cầu Đấng họ không tin? Làm sao họ tin Đấng họ không được nghe? Làm sao mà nghe, nếu không có ai rao giảng? Làm sao mà rao giảng, nếu không được sai đi?*" (Rm 10, 14-15). Cũng theo thánh nhân: "*Có đức tin là nhờ nghe giảng, mà nghe giảng là nghe công bố lời Đức Kitô*" (Rm 10, 17). Trong tài liệu đức kết của Thượng Hội Đồng Giám Mục Về Giới Trẻ (2018) có đoạn: "*Việc lắng nghe làm cho sự trao đổi các ân huệ trở nên khả thể trong một bối cảnh cảm thông... Đồng thời, việc lắng nghe cũng tạo nên những điều kiện cho việc rao giảng Tin Mừng có thể chạm đến tâm hồn một cách đích thực, dứt khoát và sinh hoa trái*" (Final Document 8).

Đề có thể loan báo Tin Mừng cách hiệu quả, các Kitô hữu cần ý thức hơn về tầm quan trọng của việc lắng nghe trong thinh lặng. Như đã được đề cập ở trên, trong hành trình trần thế, Đức Giêsu dành nhiều thời gian cho việc lắng nghe trong thinh lặng và cầu nguyện hơn là cho việc rao giảng và chữa lành. Vì thế, các Kitô hữu được mời gọi sống đời thinh lặng và cầu nguyện để có thể lắng nghe lời Thiên Chúa trong Kinh Thánh, trong lương tâm quy hướng về Người và trong thế giới thụ tạo mà Người đã dựng nên vì con người và cho con người. Thật vậy, thinh lặng, lắng nghe và cầu nguyện soi sáng, giải thích và nâng đỡ nhau, đồng thời cùng nâng đỡ tâm hồn con người lên để gặp gỡ Thiên Chúa, gặp gỡ tha nhân và gặp gỡ thế giới thụ tạo. Khi ý thức và sống những chiều kích ấy, con người được thúc đẩy loan báo Đức Giêsu và Tin Mừng của Người cho anh chị em đồng loại.

Nói đến loan báo Tin Mừng là nói đến việc thông truyền lời Thiên Chúa cho anh chị em mình. Như đã được đề cập ở trên, người loan báo Tin Mừng cần lắng nghe thực tại của môi trường mà Tin Mừng hướng đến; đồng thời, cần hiểu biết văn hóa, đời sống, ngôn ngữ, nghịch cảnh cũng như hoàn cảnh của họ như lời Thánh Phanxicô Átxidi trong Kinh Hòa Bình: "*Tìm hiểu biết người hơn được người hiểu biết; tìm yêu mến người hơn được người mến yêu*". Nói cách khác, các Kitô hữu cần lắng nghe người khác khi muốn người khác lắng nghe mình. Lắng nghe con người, hoàn cảnh và những thao thức của họ là điều kiện quyết định để hạt giống Tin Mừng có thể gieo xuống và sinh hoa, kết quả dồi dào.

Cách thức người lắng nghe và thực hành lời Thiên Chúa sẽ định hình cách thức họ đến với anh chị em mình. Tương tự như thế, cách thức người loan báo Tin Mừng đón nhận các yếu tố văn hóa của những người mình được sai đến cũng quyết định cách Tin Mừng Đức Giêsu được loan truyền cho họ. Vì thế, các Kitô hữu không chỉ được mời gọi giới thiệu Đức Giêsu và Tin Mừng của Người cho anh chị em đồng loại mà còn giúp họ biết quan tâm hơn đến việc lắng nghe lời Thiên Chúa ngay trong bối cảnh văn hóa đặc thù của mình, với niềm xác tín rằng: Đối với Thiên Chúa, không ai là dân ngoại và Tin Mừng của Đức Giêsu không xa lạ với bất cứ ai biết đặt câu hỏi về Thiên Chúa, về con người, về thế giới thụ tạo và thao thức về vận mệnh bản thân, của anh chị em cũng như của muôn vật muôn loài.

Việc lắng nghe lời Đức Giêsu với trái tim rộng mở giúp con người được biến đổi để luôn ý thức rằng lời Người là trung tâm và chóp đỉnh của đời sống mình. Đồng thời, thói quen lắng nghe ấy giúp mọi người cảm nhận sâu xa ân sủng và tình yêu Người đối với gia đình nhân loại cũng như toàn thể thế giới thụ tạo. Trong Tông Huấn Niềm Vui Tin Mừng (Evangelii Gaudium, 2013), Đức Giáo Hoàng Phanxicô viết: "*Ký ức của các tín hữu, cũng như ký ức của Đức Maria, phải tràn đầy những kỳ công Thiên Chúa đã thực hiện. Trái tim họ, được lớn lên trong niềm hy vọng nhờ việc thực hành cách vui tươi và cụ thể tình yêu mà họ đã lãnh nhận, sẽ cảm nhận rằng mỗi lời của Thánh Kinh là một ân ban trước khi là một đòi hỏi*"

(Evangelii Gaudium 142). Đối với Ngài, lời Thiên Chúa là 'ân sủng', là 'món quà' cho mỗi người và mỗi người được mời gọi đáp lại bằng trái tim rộng mở và đời sống hoán cải hầu có thể trở nên những chứng nhân tin thành trong việc làm cho lời Thiên Chúa được lan tỏa, hầu đem lại bình an, hạnh phúc và niềm vui vĩnh cửu cho muôn người.

Lắng nghe không chỉ là bổn phận của từng cá nhân, mà còn là chiều kích thiết yếu của đời sống cộng đoàn trong Giáo Hội do Đức Giêsu thiết lập và đồng hành. Trong thư gửi cộng đoàn tín hữu Thêxalônica, Thánh Phaolô viết: "*Về phần chúng tôi, chúng tôi không ngừng tạ ơn Thiên Chúa, vì khi chúng tôi nói cho anh em nghe lời Thiên Chúa, anh em đã đón nhận, không phải như lời người phạm, nhưng như lời Thiên Chúa, đúng theo bản tính của lời ấy*" (1 Tx 2, 13). Khi mọi người trong cộng đoàn không biết lắng nghe nhau và không cùng nhau lắng nghe lời Thiên Chúa thì những vấn đề nguy hại sẽ xuất hiện. Để có thể lắng nghe lời Thiên Chúa trong các cộng đoàn cách hiệu quả, mọi người cần ý thức về sự hiện diện và hoạt động của Chúa Thánh Thần trong cộng đoàn mình, đồng thời biết lắng nghe Người như tác giả Sách Khải Huyền nhấn nhủ: "*Hãy nghe điều Thần Khí nói với các Hội Thánh*" (Kh 2, 7).

Trong thời đại kỹ thuật số hay môi trường kỹ thuật số hôm nay, sự tương tác giữa các cá nhân, các cộng đoàn và các nền văn hóa diễn ra nhanh chóng và dễ dàng hơn bao giờ hết. Đây là điều kiện thuận lợi giúp các Kitô hữu mở rộng khả năng lắng nghe anh chị em mình. Nhờ các phương tiện truyền thông, con người có cơ hội đến gần nhau hơn, biết lắng nghe, thấu hiểu và cộng tác với nhau hầu cùng nhau xây dựng gia đình nhân loại ngày càng nhân bản. Công Đồng Vatican II khẳng định: "*Công trình cứu chuộc của Chúa Kitô cốt yếu nhằm việc cứu rỗi nhân loại, nhưng cũng bao hàm việc canh tân tất cả trật tự trần thế. Do đó sứ mệnh của Giáo Hội không những là đem Phúc Âm của Chúa Kitô và ân sủng của Người cho nhân loại, mà còn làm cho tinh thần Phúc Âm thấm nhuần và hoàn thiện những thực tại trần thế*" (AA 5). Vì thế, việc loan báo Tin Mừng, góp phần phát triển các thực tại trong gia đình nhân loại, nhất là cổ vũ việc tôn trọng phẩm giá con người, luôn là sứ

mệnh thiết yếu của Giáo Hội do Đức Giêsu thiết lập cũng như của tất cả những ai đón nhận Người là Thầy và là Bạn của mình trong hành trình trần thế.

Kết Luận.

Mặc khải Kitô Giáo cho chúng ta biết con người được Thiên Chúa sáng tạo với phẩm giá cao quý và được mời gọi bước vào cuộc đời liên li với Người trong dòng lịch sử. Về phía con người, việc lắng nghe và thực hành lời Thiên Chúa là nền tảng để duy trì mối tương quan này. Tuy nhiên, vì sa ngã và phạm tội, con người nhiều lần khước từ việc lắng nghe và thực thi thánh ý Người, trong khi Thiên Chúa vẫn luôn kiên trì hướng dẫn và đồng hành. Cuộc đời liên li giữa Thiên Chúa và con người trước hết được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác qua hình thức truyền khẩu; rồi theo thời gian, được thu thập, biên soạn và diễn tả qua những thể loại văn chương khác nhau như giao ước, lề luật, ngôn sứ và khôn ngoan. Nhiều trình thuật trong Cựu Ước cho chúng ta biết rằng dân Do Thái 'nghe' mà không 'lắng', 'vâng' mà không 'phục', 'biết' mà không 'sống' theo lời Thiên Chúa.

Khi thời gian tới hồi viên mãn, Thiên Chúa sai Lời vĩnh cửu của Người là Đức Giêsu đến với gia đình nhân loại. Trong hành trình trần thế, Người giúp những ai gặp gỡ Người nhận ra rằng thời đại của Người là thời viên mãn của tình yêu Thiên Chúa dành cho con người và muôn vật muôn loài. Người mời gọi mọi người hoán cải để đón nhận Tin Mừng Nước Thiên Chúa, đồng thời cho họ hiểu rằng chính sự hiện diện và hoạt động của Người cũng là sự hiện diện và hoạt động của Nước Thiên Chúa giữa thế gian. Lời nói và việc làm của Người minh chứng rằng Người đến trần gian để thực thi và kiện toàn thánh ý Thiên Chúa trong dòng lịch sử cứu độ. Người trở thành Nguyên Lý, Khuôn Mẫu và Đỉnh Cao của đời sống lắng nghe đối với nhân loại vì Người hằng lắng nghe Chúa Cha, đón nhận gia sản mặc khải của Cựu Ước, đồng thời lắng nghe tiếng nói của con người cũng như muôn vật muôn loài.

Đức Giêsu trung tín với lời Thiên Chúa đã được thông truyền qua dòng lịch sử. Đồng thời, Người mặc khải cho mọi người biết rằng tất cả những lời ấy quy tụ và kiện toàn nơi chính Người là Lời hằng hữu của Thiên Chúa. Trong mọi hoàn cảnh, Người

không ngừng lắng nghe và thi hành thánh ý Chúa Cha, đặc biệt trước những biến cố hệ trọng như khi khởi đầu sứ mệnh loan báo Tin Mừng, tuyển chọn các môn đệ, trừ quỷ và chữa lành bệnh tật. Đồng thời, Người bước vào câu chuyện đời của những ai Người gặp gỡ để lắng nghe, cảm thông, thấu hiểu và nâng đỡ họ. Người đến với những kẻ nghèo hèn, bất hạnh, bị loại trừ, bị quỷ ám và những ai đang phải đối diện với muôn hình thức khổ đau. Qua đó, Người mời gọi mọi người lắng nghe, đón nhận, tin tưởng và sống theo lời Thiên Chúa. Sau hết, sự lắng nghe của Người đạt mức trọn hảo trong sự vâng phục tuyệt đối đối với Chúa Cha: Người chấp nhận cái chết và chết trên Thập Giá, để hoàn tất chương trình cứu độ nhân loại và canh tân toàn thể thế giới thụ tạo.

Trong Bữa Ăn Cuối Cùng với các môn đệ, trước khi bước vào cuộc khổ nạn, Đức Giêsu cho họ biết rằng Người chính là Đường, Đường của Thiên Chúa giữa gia đình nhân loại. Đường của Người là Đường Lắng Nghe, bởi vì Người hằng lắng nghe lời Thiên Chúa trong Cựu Ước, lắng nghe lời của Chúa Cha, lắng nghe tiếng cầu khẩn của con người cũng như 'tiếng' của muôn vật muôn loài. Trước khi về trời, Người truyền cho các môn đệ ra đi loan báo Tin Mừng của Người cho muôn dân muôn nước. Vì thế, mọi người trong gia đình nhân loại được mời gọi bước đi trên Đường Đức Giêsu, Đường Lắng Nghe, để đến với Thiên Chúa, đến với nhau và đến với muôn vật muôn loài. Ước chi con cái gia đình nhân loại luôn khắc cốt ghi tâm lời Người trong mọi hoàn cảnh đời mình: "*Phúc thay kẻ lắng nghe và tuân giữ lời Thiên Chúa*" (Lc 11, 28).

Gm. Phêrô Nguyễn Văn Viên

CÁI NHÌN CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT TIỂU LUẬN VỀ LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA THIÊN CHÚA VÀ CỦA CON NGƯỜI

WGPD (01/01/2026) – "*Cái nhìn của Lòng Thương Xót - Tiểu luận về Lòng Thương Xót của Thiên Chúa và của con người*" là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng Thuyết Viên phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt Ngữ do **Linh mục Micae Trần Đình Quảng** thực hiện.



Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa

(Tiếp theo BTDL/CNLL)

4. "TÔI CŨNG VẬY, TÔI KHÔNG KẾT ÁN CHỊ".

Đức Giêsu và người phụ nữ ngoại tình.

Đức Giêsu và các người tố cáo.

Câu chuyện người phụ nữ phạm tội ngoại tình là một kịch bản nhỏ gồm hai hồi hay hai màn. Hồi thứ nhất quy tụ nhiều nhân vật: những người tố cáo, người phụ nữ, Đức Giêsu; hồi thứ hai là hai người: Đức Giêsu và người phụ nữ. Chúng ta hãy đọc những gì được thuật lại trong hồi thứ nhất:

"*Vừa tảng sáng, Người trở lại*

Đền Thờ. Toàn dân đến với Người. Người ngồi xuống giảng dạy họ. Lúc đó các kinh sư và người Pharisaiu dẫn đến trước mặt Đức Giêsu một phụ nữ bị bắt gặp đang ngoại tình. Họ để chị ta đứng ở giữa, rồi nói với Người: 'Thưa Thầy, người đàn bà này bị bắt quả tang đang ngoại tình. Trong sách Luật, ông Môsê truyền cho chúng tôi phải ném đá hạng đàn bà đó. Còn Thầy, Thầy nghĩ sao?' Họ nói thế nhằm thử Người, để có bằng cớ tố cáo Người. Nhưng Đức Giêsu cúi xuống lấy ngón tay viết trên đất. Vì họ cứ hỏi mãi, nên người ngẩng lên và bảo họ: 'Ai trong các ông sạch tội, thì cứ việc lấy đá mà ném trước đi'. Rồi Người lại cúi xuống vết trên đất. Nghe vậy, họ bỏ đi hết, kể trước người sau, bắt đầu từ những người lớn tuổi. Chỉ còn lại một mình Đức Giêsu, và người phụ nữ thì đứng ở giữa.' [61]

Chúng ta hình dung lại hoạt cảnh này. Đức Giêsu đang giảng dạy trong Đền Thờ. Thình lình, vòng tròn những người đang nghe Ngài mở ra, để một

phụ nữ đi vào, người đang bị một nhóm Biệt Phái ồn ào xô đẩy. Họ đặt chị ta trước mặt Ngài và đứng nửa vòng quanh chị, có lẽ trong tư thế khoanh tay. Họ nói người phụ nữ bị bắt “quả tang” ngoại tình, nhưng dường như đúng hơn, người phụ nữ thực sự bị bắt “quả tang”, nhưng đã bị rình rập từ nhiều đêm (câu chuyện xảy ra ngay lúc tảng sáng như bản văn nói), để cho chắc ăn. Người ta dùng bạo lực để lôi người phụ nữ ra khỏi cánh tay người tình và dẫn đến trước mặt Đức Giêsu.

“*Còn Thầy, Thầy nghĩ sao?*” Họ không đến xin ý kiến, nhưng giảng dạy. Theo cùng một cách thức như họ hỏi Ngài xem có được phép nộp thuế cho César hay không. Bầy là thế này: nếu Ngài nói không được ném đá tức là Ngài chống lại luật Môsê và có thể bị tố cáo là phạm luật, vì trong 10 giới răn, không những luật cấm ngoại tình mà còn xác định rõ phải phạt tội này như thế nào: bị ném đá cho đến chết. Nếu ngược lại, Ngài nói phải ném đá, Ngài sẽ mất hào quang của một Thầy nhân lành thương cảm kẻ có tội, một điều lôi kéo dân chúng đến với Ngài. Họ đã chuẩn bị chu đáo và chắc chắn chiến thắng trong bầy này.

Người ta ngạc nhiên trước cách phản ứng của Đức Giêsu. Ngài không nói gì, cúi mặt xuống viết chữ gì đó trên đất. Có lẽ Ngài không chỉ vạch những dấu hiệu, như có người nghĩ, nhưng là viết chữ. Đôi khi người ta nghĩ Ngài viết ra tội lỗi những kẻ tố cáo, hoặc khi làm việc này, Ngài muốn tỏ ra đứng đưng với những luật sĩ và Biệt Phái; nhưng Đức Giêsu không bao giờ tỏ ra đứng đưng, càng không tỏ vẻ khinh bỉ người khác, bất kể đó là ai.

Về tội bị bắt quả tang cách hợp pháp, lẽ ra cả người đàn ông cũng phải bị dẫn đến trước mặt Đức Giêsu cùng với người phụ nữ. Lê Luật có chép: “*Khi người đàn ông nào ngoại tình với đàn bà có chồng, ngoại tình với vợ người đồng loại, thì cả đàn ông ngoại tình lẫn đàn bà ngoại tình phải bị xử tử.*”[62] Vậy tại sao các luật sĩ và Biệt Phái lại hành động như thế? Câu khẳng định của họ: “*Trong sách Luật, ông Môsê truyền cho chúng tôi phải ném đá đàn bà đó*” là một câu “quả tang” làm méo mó khoản luật. Đức Giêsu không muốn hạ nhục quá những đối thủ trước mặt dân chúng, chỉ ra rằng chính họ cũng thiếu sót đối với Lê Luật. Ngài muốn cho họ thấy

tốt hơn là họ xét lại chính họ. Ngài cúi xuống viết trên đất những đoạn của Lê Luật về tội ngoại tình bị bắt quả tang.

Thoạt tiên, các luật sĩ và Biệt Phái không hiểu. Lúc ấy Đức Giêsu nâng cao đầu và đưa họ về đúng đường; “*Ai trong các ông sạch tội thì cứ lấy đá mà ném trước đi.*” Mặt họ cuối cùng mờ ra và họ đọc điều Ngài đã viết trên đất. Người thông thạo Lê Luật nhất, tức các người lớn tuổi nhất, là những người đầu tiên hiểu những gì Ngài vừa nói. Họ không cần chú ý nữa, vì họ biết câu trích kê tiếp như thế nào. Họ chỉ còn việc nhẹ nhàng bỏ đi, vì sa vào bẫy của chính họ.

Một cách tế nhị nhưng không kém phần cương quyết, Đức Giêsu muốn cho người ta hiểu rằng, nếu còn người đứng trong lãnh vực có vẻ chắc chắn của Lê Luật và của luân lý được thử thách nhất, nhằm tố giác những sai lầm của người khác, họ mau chóng có nguy cơ – như trước một tấm gương – đối mặt với Lê Luật và thậm chí luân lý, là những quy tắc quay lại chống họ. Hỏi ai còn dám tự phụ mình công chính trước mặt Thiên Chúa?

Chỉ còn hai người: Đức Giêsu và người phụ nữ.

Chúng ta sang hỏi thứ hai, chỉ có hai người: Đức Giêsu và người phụ nữ.

“*Chỉ còn lại một mình Đức Giêsu, và người phụ nữ thì đứng ở giữa. Người ngẩng lên và nói: ‘Này chị, họ đâu cả rồi? Không ai lên án chị sao? Người phụ nữ đáp: ‘Thưa ông, không có ai cả.’ Đức Giêsu nói: ‘Tôi cũng vậy, tôi không lên án chị đâu! Thôi chị cứ về đi, và từ nay đừng phạm tội nữa!’*”[63]

Tòa án trống trơn. Chỉ còn lại quan tòa và bị cáo. Cho tới lúc đó, Đức Giêsu cúi xuống đất. Bây giờ Ngài ngẩng lên, nhìn người phụ nữ và nói: “*Này chị, họ đâu cả rồi? Không ai lên án chị sao?*” “*Này chị*”: trên môi miệng Đức Giêsu, danh hiệu này không còn hàm ý khinh bỉ như trên môi miệng những người tố cáo (“*người đàn bà này*”) nhưng đầy vinh dự và tôn trọng. Ngài sẽ còn dùng danh hiệu này khi từ trên Thập Giá hướng về Mẹ Ngài mà nói: “*Thưa bà, đây là con của bà.*”[64]

Ai biết được người phụ nữ run sợ thế nào, lúc các người tố cáo bỏ đi hết, chỉ còn chị trong thinh lặng đáp lại Đức Giêsu: “*Thưa ông, không có ai cả*”. Và Đức Giêsu nói: “*Tôi cũng vậy, tôi không lên án chị đâu! Thôi chị*

cứ về đi, và từ nay đừng phạm tội nữa!” Đó là một câu lạ lùng, khi chúng ta nghĩ rằng Đức Giêsu đã tỏ ra nghiêm khắc hơn Môsê liên hệ đến tội ngoại tình: “*Thầy bảo cho anh em biết: ai nhìn người phụ nữ mà thèm muốn, thì trong lòng đã ngoại tình với người đó rồi.*”[65]

Là người duy nhất không có tội, Đức Giêsu hẳn là người sẽ ném viên đá đầu tiên. Nhưng Ngài đã không làm thế, Ngài không lên án, không thể lên án chị ta. Nhìn vào chị, Ngài hiểu rằng người phụ nữ này chưa thể đạt tới một cuộc sống thuộc con người, cuộc sống mà Thiên Chúa muốn nơi chị. Chị đã chưa bao giờ thực sự được yêu, vì chính chị. Điều đó chị đã không có với chồng của chị, vì chị có một người tình. Người này có yêu chị vì chị hay vì anh ta? Và trong tay những luật sĩ và Biệt Phái, người phụ nữ này không gì hơn là một đôi tượng, một cái “có” để họ tố giác Đức Giêsu.

Không được yêu vì chính chị, làm sao người phụ nữ này có thể thực sự yêu người khác và yêu bằng tình yêu như Thiên Chúa muốn giữa đàn ông và đàn bà? Ở đây chúng ta có một biểu hiện cụ thể cho thấy con người trở nên như thế nào vì tội lỗi: ghen tương nhau, lợi dụng nhau vì lợi ích của mình, như thể chỉ là những đồ vật.

Đức Giêsu đến là để kéo con người ra khỏi tình trạng này, tỏ cho họ thấy họ được yêu vì chính họ, một cách cho không, không đòi bất cứ điều kiện nào trước. Do đó Đức Giêsu không thể lên án người phụ nữ này. Ngài phải cho chị thấy trước hết Ngài yêu chị không như những người khác yêu chị, nghĩa là coi chị như của họ, sử dụng chị như tài sản của họ. Trái lại, Ngài công hiến cho chị một tình yêu cho không, muốn chị cuối cùng tìm lại được phẩm giá của chị là phụ nữ, là một con người có trọn quyền như Chúa Cha muốn. Chỉ sau khi khám phá ra sự triển nở của tình yêu này mà người phụ nữ sẽ tìm thấy nơi nguồn mạch phát xuất từ lòng chị khả năng yêu người khác vì chính họ, như chị được yêu.

Câu Đức Giêsu nói với chị: “*Thôi chị cứ về đi và từ nay đừng phạm tội nữa*” không phải là một lời đe dọa, nhưng đúng hơn là một lời mời gọi – chắc chắn là cấp thiết – cho phép tình yêu cho không mà Ngài ban cho chị từ Chúa Cha, thâm nhiễm tất cả cuộc đời của chị và những tương giao của chị với người khác. Kể từ lúc chị biết

mình được yêu, và được yêu tới mức đó, chính người phụ nữ cũng phải học yêu thương trong ánh sáng và sự thật. Nếu Đức Giêsu chỉ dạy “luân lý” cho chị, chị sẽ không bao giờ có thể đạt tới cuộc sống đích thực. Chính ở đây mà, ngay cả ngày hôm nay, người ta thấy lời rao giảng của Giáo Hội thành công hay thất bại.

Người phụ nữ này có thể thay đổi triệt để đời sống và không còn phạm tội nữa chăng? Có thể lắm, nhưng không bảo đảm. Thiên Chúa tôn trọng tự do của mỗi người. Dù chúng ta đã gặp Ngài, đã đón nhận tình yêu cho không của Ngài, chúng ta vẫn có thể rơi lại vào trong tội. Vì vậy mà lời khuyên: “*Chị cứ về đi và từ nay đừng phạm tội nữa*” vang vọng bên tai chúng ta như một lời đe dọa, một điều có nguy cơ làm cho chúng ta thất vọng. Chúng ta hãy luôn nhớ tới lời Đức Giêsu nói với Phêrô: “*Thầy không bảo là đến bảy lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy.*”^[66] Về việc tha thứ, phải đi rất xa, vì sự thù ghét luôn đi rất xa. Phải tha đến bảy mươi lần bảy, để cho thấy trạng thái đầy đủ của viên mãn. Nói khác đi, đừng bao giờ lên án, nhưng luôn tha thứ, không đặt giới hạn cho lòng thương xót, cả về thời gian lẫn trong ý định.

Nói không với tội lỗi, nói có với tội nhân.

Khi đã hết sợ, người phụ nữ cảm thấy cái nhìn đầy thương xót của Đức Giêsu chảy dài trong tâm hồn chị như một chất nhựa thơm. Chưa từng có người đàn ông nào nhìn chị như thế. Lời “Chị cứ về đi” phải thổi vào trong chị một sự tin tưởng thật mới mẻ: cứ làm lại cuộc đời, cứ bắt đầu lại hy vọng, cứ trở về nhà mình; cứ lấy lại phẩm giá phụ nữ của chị, cứ loạn báo cho người ta biết, chỉ nguyên bằng sự hiện diện của chị ở giữa họ, là không chỉ có Lê Luật, mà còn có ân sủng, không chỉ có công lý, mà còn có Lòng Thương Xót.

Đề hiểu điều người phụ nữ này cảm nhận, chỉ cần hình dung một người đang bị kết án tử hình được một bạn thân bất ngờ đến báo tin là mình được ân xá. Một phút trước đây, người phụ nữ ngoại tình vẫn còn là một người bị kết án tử hình và án sắp sửa được thi hành; hôm nay chị được tự do ra đi. Nhưng còn hơn thế nữa; trong trường hợp của chị, hình phạt không chỉ bị treo, mà tội lỗi cũng bị hủy. Người phụ nữ không những được tự do bên ngoài trước mặt người ta,

nhưng còn được tự do bên trong trước mặt Thiên Chúa. Chị được công chính hóa, như người thu thuế khi ra khỏi Đền Thờ.

Đoạn Phúc Âm này luôn đem lại cho người Kitô hữu một chút bồi hồi. Nó được đọc trong Phụng Vụ Chúa Nhật chỉ mới đây thôi. Lý do đơn giản là vì nhiều thủ bản ngày xưa bỏ qua đoạn này, điều đó cắt nghĩa việc khó chấp nhận nó vào trong qui điển Kinh Thánh. Vào thời mà ngoại tình được coi như một trong những tội không thể lãnh nhận ơn tha thứ của Giáo Hội, thái độ của Đức Giêsu thậm chí không đặt ra một việc đền tội cần thiết nào chỉ có thể làm cho người ta chùng hững. Thế nên có nhiều lý do bỏ đoạn này ra khỏi Phúc Âm nếu người ta bắt gặp, hơn là thêm vào khi không thấy có nó. Vậy không có lý do nghiêm túc nào để hồ nghi về tính lịch sử của sự kiện, cho dù không phải Gioan đã kể lại sự kiện.

Trong đoạn Phúc Âm về người phụ nữ ngoại tình này, Đức Giêsu không làm trái với Lê Luật, nhưng cho thấy một số quy định của Lê Luật chỉ có tính chất tạm thời và không quan trọng, và trong trường hợp này là hình phạt ném đá. Chính về một quy định tương tự chống lại các phụ nữ – cho phép rầy vợ – mà Đức Giêsu nói: “*Vì các ông lòng chai dạ đá, nên ông Môsê đã cho phép các ông rầy vợ.*”^[67] Cũng vậy trong trường hợp này, Đức Giêsu không đền đê bãi bỏ Lê Luật, những kiện toàn, đưa nó tới chỗ hoàn thiện.

Đức Giêsu không nói ngoại tình không còn là một tội hoặc là chuyện không đáng kể. Ngài minh nhiên lên án nó dưới hình thức rất mực tế nhị qua lời nói: “*Đừng phạm tội nữa*”. Quả thực ngoại tình vẫn là một tội phá hoại, không ai có thể giữ nó yên ổn lâu dài trong lương tâm mà không gây thiệt hại cho gia đình cũng như cho linh hồn người đó. Nó làm cho người ta không còn sống trong sự thật, hậu như luôn giả vờ, sống hai mặt, đầy dối trá và mưu mẹo. Nó khiến tâm hồn ra chai đá đến độ tìm mọi cách đổ lỗi cho chồng hay vợ mình, dù sao cũng luôn là đổ lỗi cho người khác. Đây không chỉ là phản bội bạn mình, nhưng còn phản bội chính mình. Thế nên Đức Giêsu không có ý tán thành hành động của người phụ nữ, nhưng lên án thái độ của người luôn rình mò, để bắt gặp và kết án tội lỗi của người khác.

Chúng ta cần lưu ý, vì chúng ta có nguy cơ thuộc vào số những người sẽ ném viên đá đầu tiên. Chúng ta lên án những người Biệt Phái trong Phúc Âm, vì họ không có lòng thương xót đối với những sai lầm của người thân cận, và có lẽ chúng ta không biết rằng mình thường hay làm giống như họ. Chúng ta không còn thuộc vào số những người ném đá kẻ nào sai lỗi (luật dân sự không cho phép như vậy nữa!), nhưng vào số những người si nhục, nói xấu, chỉ trích. Nếu ai đó xung quanh ta sa ngã hoặc khiến người khác phải đôn thổi về mình, chúng ta mau mắn lên án người đó, thấy mình bị tai tiếng như những người Biệt Phái. Thường ra đó là vì thù ghét tội nhân hơn là tội người đó phạm, vì trước hạnh kiểm của người khác, một cách vô thức, chúng ta muốn đánh bóng hạnh kiểm của chúng ta. Phúc Âm về người phụ nữ ngoại tình đề ra cho chúng ta một phương được hữu hiệu chữa trị thói quen rất xấu xa này. Chúng ta hãy chú ý xét mình trước mặt Thiên Chúa, và chúng ta cảm thấy cần phải chạy đến với Đức Giêsu để xin Ngài, không phải lên án kẻ khác, nhưng là tha thứ cho chúng ta. (còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN2PS)

<5. “TA MUỐN LÒNG NHÂN TỬ CHỨ KHÔNG MUỐN CỦA LÊ”>

Tiếp theo tr. 4: ĐỨC GIÊSU KITÔ - ĐẰNG ...

Phần chúng con, chúng con đã tin và nhận biết rằng chính Thầy là Đấng Thánh của Thiên Chúa” (Ga 6, 68-69).

Tước hiệu “Đấng Thánh của Thiên Chúa” ở đây thay thế cho tước hiệu “Đức Kitô” (Mc 8, 29), hay “Đức Kitô của Thiên Chúa” (Lc 9, 20), hay “Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống” (Mt 16, 16), mà chúng ta thấy trong lời tuyên tín của Phêrô ở Cêsarêa. Cũng trong trường hợp này, lời tuyên bố của Phêrô được coi như một mạc khải từ trên, chứ không phải là kết quả của suy luận hay diễn dịch của con người.

Trong các sách Phúc Âm, chúng ta lại thấy cùng một tước hiệu “Đấng Thánh của Thiên Chúa”, trong một bối cảnh hoàn toàn ngược lại, cho dù sự kiện cũng xảy ra tại hội đường Capernaum. Một người bị thân ô uế ám bắt đầu la lên, ngay khi thấy Đức Giêsu xuất hiện: “Ông Giêsu Nadaret, chuyện chúng tôi can gì đến ông, mà ông đến tiêu diệt chúng tôi sao. Tôi biết ông là ai rồi: ông là Đấng Thánh



nhưng không phạm tội” (Dt 4, 15); “Một vị Thượng Tế thánh thiện, vẹn toàn, vô tội, tách biệt khỏi đám tội nhân” (Dt 7, 26). Trong thư thứ nhất, Gioan không ngừng tuyên bố: “Người là Đấng thanh sạch... nơi Người không có tội... Người là Đấng Công Chính” (1Ga 3, 3-7).

của Thiên Chúa” (Lc 4, 34). Nhận thức về chính sự thánh thiện của Đức Kitô ở đây là tương phản nhau. Giữa Chúa Thánh Thần, Đấng ở trong Đức Giêsu, và thần ô uế, có một sự đối lập chệt người, và ma quỷ là kẻ đầu tiên có kinh nghiệm về điều đó. Chúng không thể “chịu đựng” được sự thánh thiện của Đức Kitô.

Tước hiệu “Đấng Thánh của Thiên Chúa” nhiều lần gặp lại trong Tân Ước, và có liên quan đến Chúa Thánh Thần mà Đức Giêsu đã lãnh nhận khi Ngài vào thai (x. Lc 1, 35), hoặc khi Ngài chịu Phép Rửa ở sông Giođan. Sách Khải Huyền đơn giản gọi Đức Giêsu là “Đấng Thánh”: “Đây là lời của Đấng Thánh...” (Kh 3, 7). Đó là một tước hiệu vào loại lâu đời nhất và giàu ý nghĩa nhất, có thể giúp chúng ta khám phá một khía cạnh ít được nghiên cứu, về con người của Đức Kitô, và khơi dậy trong chúng ta lòng khao khát và hoài niệm về sự thánh thiện.

1. Một sự thánh thiện tuyệt đối.

Có vẻ lạ khi chúng ta dành suy tư đầu tiên này về tín điều nhân tính của Đức Giêsu, để xét sự thánh thiện của Ngài; nhưng động lực sẽ xuất hiện rõ ràng sau này, khi chúng ta xét vấn đề nhân tính của Đức Kitô trong thế giới hôm nay. Lúc này, chúng ta chỉ cần lưu ý rằng chủ đề về sự thánh thiện của Đức Giêsu hay chủ đề về việc không có bất cứ tội lỗi nào nơi Ngài, được Tân Ước liên kết chặt chẽ với chủ đề về nhân tính của Ngài, “giống chúng ta mọi sự, trừ ra tội” (Dt 4, 15).

Quả thực, trong Tân Ước, sự thánh thiện của Đức Giêsu được đặc biệt nhấn mạnh, ở khía cạnh tiêu cực là không có tội. Đức Giêsu nói với các kẻ thù: “Ai trong các ông chứng minh được là tôi có tội?” (Ga 8, 46). Về điểm này chúng ta thấy có sự nhất trí trong chứng từ của các Tông Đồ: “Đấng chẳng hề phạm tội; chẳng ai thấy miệng Người nói một lời gian dối” (1Pr 2, 22); “Người đã chịu thử thách về mọi phương diện như ta,

là tuyệt đối không có bất cứ tội lỗi nào nơi con người Giêsu Nadarét, có hai câu hỏi được đặt ra: trước hết, do đâu mà các Tông Đồ biết rằng không có bất cứ tội lỗi nào nơi Đức Giêsu, vì mọi quả quyết về vấn đề này đều đến từ các ngài? Thứ hai, sự kiện không có bất cứ tội lỗi nào nơi Đức Giêsu đến từ đâu? Nói cách khác, làm sao Đức Giêsu, một con người như những người khác, lại có thể không mắc tội lỗi nào?

Thần học truyền thống, thời Thượng Cổ cũng như thời Trung Cổ, đã hoàn toàn không biết đến vấn đề thứ nhất – vốn có bản chất lịch sử và thông diễn học, và điển hình là hiện đại – và đặt ngay ra vấn đề thứ hai, thuộc hữu thể học. Thần học ấy lập tức đi tìm nền tảng hoặc nguyên tắc của sự việc, như một lẽ tự nhiên đối với văn hóa thời bấy giờ, mà không quá quan tâm đến sự phát triển của nó. Các Giáo Phụ luôn cho rằng việc Đức Kitô không thể có tội bắt nguồn từ ngôi hiệp, hoặc – như chủ trương của một số người thuộc trường phái Antiochia – từ sự kết hợp luân lý giữa Thiên Chúa và con người, được thể hiện nơi Đức Giêsu Nadarét. Nói rằng Ngài có thể phạm tội cũng giống như nói rằng ngay cả Thiên Chúa cũng có thể phạm tội, một điều cực kỳ phi lý.

Chẳng hạn, đây là cách Origen giải thích về việc Đức Giêsu không thể phạm tội: “Chúng tôi tin rằng sức nóng của lời Chúa đến với mọi thánh nhân; nhưng trong linh hồn này [linh hồn Đức Kitô], chính lửa thần linh đã cư ngụ, theo bản thể, và từ ngọn lửa ấy mà một phần sức nóng đến với những người khác. Quả thực, những lời: “Thiên Chúa là Thiên Chúa của Ngài, đã tôn phong Ngài vượt trội các đồng liêu, mà xúc cho dầu thơm hoan lạc” (Tv 45, 8) cho thấy rằng linh hồn này, được xúc dầu bằng “dầu thơm hoan lạc”, tức là bằng lời và sự khôn ngoan của Thiên Chúa, được xúc dầu khác với những người dự phần với Ngài, tức là các Thánh Tiên Tri và Tông Đồ. Thật vậy, Kinh Thánh nói

những người này vội vã “đến với mùi hương thơm ngát của Ngài” (x. Dc 1, 4 tt); trong khi linh hồn này chính là bình dầu thơm, thì tất cả những người xứng đáng dự phần vào hương thơm của Ngài và họ đã trở thành các Tiên Tri và Tông Đồ. Vì vậy, cũng như mùi của dầu thơm không giống với chất của dầu thơm, thì Đức Kitô cũng khác với những người cùng dự phần với Ngài. Và cũng giống như chiếc bình chứa đựng chất của dầu thơm không thể chấp nhận mùi hôi, khi mà những người dự phần vào mùi của nó, nếu họ tránh xa quá lâu hương thơm của nó, có thể đón nhận mùi hôi xây đến, thì cũng thế, Đức Kitô, là bình đựng chất dầu thơm, không thể đón nhận mùi hôi; và những người dự phần với Đức Kitô, càng ở gần chiếc bình thì càng dự phần vào mùi thơm của nó.”^[5]

Do đó, theo quan điểm này, Đức Giêsu không có tội, vì linh hồn của Ngài kết hợp theo bản thể (sau này người ta sẽ nói là theo ngôi hiệp) với chính nguồn mạch thánh thiện, là Ngôi Lời. Thần học gần đây, được gọi là khởi giảng, đã đi theo con đường hơi ngược lại. Bỏ qua một bên vấn đề hữu thể học – đó là: nơi Đức Kitô, việc Ngài không có tội đến từ đâu? – thần học đó đặt ra vấn đề mang tính quyết định, tức là: các Tông Đồ biết hoặc tin chắc Đức Giêsu không có tội, việc này đến từ đâu? Câu trả lời là: từ sự phục sinh! Sự tin chắc Đức Kitô không có tội không đến từ việc quan sát trực tiếp cuộc sống của Ngài. Dưới con mắt của những người khác, cuộc đời hoặc cách cư xử của Đức Giêsu là hàm hồ, nghĩa là có thể bị đánh giá theo nhiều cách khác nhau. Ngài có thể được coi là kẻ bàng bô nhất hoặc tội nhân lớn nhất, hoặc là vị thánh vĩ đại nhất và là người công chính tuyệt vời nhất. Chỉ với sự phục sinh, như Thánh Phaolô đã nói ở Arêôpagô, Thiên Chúa mới đưa ra “bằng chứng chắc chắn” liên quan đến Đức Giêsu (x. Cv 17, 31). Đức Giêsu “đã được Chúa Thánh Thần chứng thực là công chính” nhờ sự phục sinh, nghĩa là Ngài được tuyên xưng là công chính (x. 1Tm 3, 16). Phục sinh là lúc Chúa Thánh Thần thuyết phục thế giới về “sự công chính” của Đức Kitô (x. Ga 16, 10). Nếu không có sự phán xét này của Thiên Chúa, mọi khả năng hiểu biết sẽ bị cảm đoán đối với các Tông Đồ và đối với chính chúng ta. Do đó, việc Đức Kitô không thể phạm tội không bắt nguồn từ một *a priori* (điều

tiên nghiệm), nhưng từ một *a posteriori* (điều hậu nghiệm), không phải từ điều khởi đầu cuộc sống của Ngài, tức sự ngôi hiệp, nhưng từ điều kết thúc cuộc sống ấy, tức sự phục sinh.

Tất cả điều đó chắc chắn tạo nên một bước tiên. Tuy nhiên, quan điểm khởi giảng gần đây không mâu thuẫn, không thay thế, cũng không khiến cho quan điểm truyền thống của các Giáo Phụ và các Công Đồng thành vô dụng, như đôi khi người ta muốn diễn giải như vậy, nhưng chỉ bổ sung cho nó và hoàn thiện nó. Thậm chí chúng cần thiết cho nhau. Qua sự phục sinh, Đức Giêsu đã tỏ ra và được công nhận là vô tội, như – luôn luôn qua sự phục sinh – Ngài đã tỏ ra là “Con Thiên Chúa với tất cả quyền năng” (x. Rm 1, 4). Nhưng phải chăng việc Đức Giêsu, qua sự phục sinh, đã tỏ ra là “Con Thiên Chúa với tất cả quyền năng” loại trừ việc Ngài đã là Con Thiên Chúa, trước thời điểm đó? Sự phục sinh đưa thực tại ra ánh sáng, nó không tạo ra thực tại này từ hư không; ai chủ trương ngược lại tức là rơi vào lạc thuyết dưỡng tử. Cũng như vậy đối với sự bất khả phạm tội. Sự bất khả này hẳn sẽ có trong cuộc đời Đức Giêsu, ngay cả khi, theo giả thuyết, không ai chú ý đến nó. Do đó, các Giáo Phụ không đặt ra một vấn đề sai lầm khi các ngài nghiên cứu nền tảng của sự bất khả phạm tội này, và tìm thấy nền tảng này trong sự kết hợp giữa nhân tính và thần tính nơi Ngài.

Bởi vậy, điều cần làm là không bác bỏ lối giải thích hữu thể học truyền thống, để chỉ theo lối giải thích khởi giảng hiện đại, và ngược lại, cũng không bác bỏ lối giải thích phong phú hiện đại, để chỉ bám vào lối giải thích cũ; đúng hơn, phải tổng hợp cả hai. Như thế, nguyên tắc của Truyền Thống được an toàn, đó là được phong phú nhờ tiến triển, trong khi thái độ ngược lại sẽ phá hủy nó, khi đưa một nguyên tắc khác thay thế nguyên tắc của Truyền Thống. Chúng ta có hai nguồn ánh sáng cho phép chúng ta, từ hai phía đối lập, khám phá ra sự thánh thiện của Đức Giêsu: sự phục sinh và sự nhập thể. Sự phục sinh cho phép chúng ta quả quyết rằng nơi Đức Kitô không có tội lỗi; sự ngôi hiệp cho phép chúng ta quả quyết rằng nơi Đức Kitô không thể có tội lỗi. Một bên đặt nền móng cho tình trạng vô tội của Đức Kitô, trong khi bên kia cũng đặt nền móng cho sự bất khả phạm tội, một điều gì đó còn hơn thế nữa. Chúng

ta phải sử dụng cả hai nguồn ánh sáng này. Xét riêng rẽ, mỗi quan điểm trong hai đều có bất lợi nghiêm trọng là làm cho sự thánh thiện thực sự của Đức Giêsu trong Phúc Âm trở nên không quan trọng, trong khi đó chính sự thánh thiện này lại quan trọng hơn hết cho việc chúng ta bắt chước Đức Kitô.

Cho rằng sự thánh thiện của Đức Kitô chỉ dựa trên sự phục sinh mà thôi cũng có thể có nguy hiểm: đó là mặc nhiên quan niệm sự phục sinh của Đức Giêsu – dưới ánh sáng của khái niệm công chính hóa nơi Luther – như một sự công chính hóa ngoại tại; như một tuyên bố về sự công chính, được thực hiện trong sự xét đoán tối cao của Thiên Chúa, bất kể có hay không có sự công chính này và sự thánh thiện này nơi con người Đức Kitô.

Sự vô tội, hoặc không có tội lỗi, nơi Đức Kitô khi đó sẽ hệ tại ở sự phán xét của Thiên Chúa về vấn đề này, khi Người cho Đức Giêsu sống lại từ cõi chết. “Sự công chính của Đức Giêsu ở bên ngoài Ngài, trong đôi tay của Chúa Cha, trong sự phán xét của Thiên Chúa.”^[6] Đúng là người ta thừa nhận rằng “Đức Giêsu thực sự vô tội”, nhưng điều này dường như không quan trọng lắm; trong khi đó, đối với các tác giả Tân Ước, sự việc lại quan trọng đến nỗi các ngài không ngừng trở lại với nó. (còn tiếp)

(**Đọc tiếp BTDL/CN2PS**) <2. Một sự thánh thiện được sống>

Tiếp theo tr. 5: ĐTC Lêô XIV: - Phấn trật

hãy cầu xin Chúa ban cho Giáo Hội những thừa tác viên nhiệt thành trong đức ái Tin Mừng, tận tụy vì thiện ích của tất cả những người đã lãnh nhận Bí Tích Rửa Tội, và là những nhà truyền giáo can đảm ở khắp mọi trên thế giới.

Buổi Tiếp Kiến kết thúc với Kinh Lạy Cha và phép lành Đức Thánh Cha ban cho mọi người. (Vatican News)

Đau Khổ khởi mào Sự Sống Mới



ràng nếu mất đi, thì mình cũng mất luôn chính mình. Nhưng nghịch lý là: những điều ta bám vào lại rất mong manh và nằm ngoài sự kiểm soát của ta.

Thánh Augustinô từng nói về bản chất con người như sau: “Chúa đã dựng nên chúng con cho Chúa, và lòng chúng con khắc khoải cho đến khi

Mỗi năm khi bước vào Tuần Thánh, Giáo Hội long trọng công bố Bài Thương Khó của Chúa Giêsu theo Thánh Matthêu. Khi nghe lại trình thuật ấy, nhiều người có thể tự hỏi: tại sao Tin Mừng, nghĩa là tin vui, lại dành cả một bản văn dài để kể về những đau khổ tột cùng? Từ phản bội, chối bỏ, xét xử bất công... đến nhạo báng, hành hạ và cuối cùng là cái chết trên Thập Giá. Tại sao Giáo Hội lại đặt câu chuyện đau thương ấy vào trung tâm phụng vụ? Câu hỏi ấy dẫn tôi đến một suy tư khác sâu xa hơn: đau khổ có ý nghĩa gì, và nó dẫn chúng ta đi đâu?

Khi nhìn vào kinh nghiệm nhân loại, đau khổ thường mang dáng dấp của một ngõ cụt. Một trong những đau khổ sâu nhất của con người là khi ta bị tách khỏi những gì mình bám víu vào: tiền bạc, sức khỏe, danh dự, tương lai, hay những tương quan mà ta nghĩ

nghĩ yên trong Chúa” (*Confessiones* I, 1). Khi con người quên mất hướng đi đó và quay vào chính mình, trật tự của tình yêu ấy bị đảo lộn. Và từ sự đảo lộn ấy nảy sinh bất an, đổ vỡ, và đau khổ (*De Civitate Dei* XIV, 13). Nói cách khác, đau khổ thường xuất hiện khi những gì ta bám vào không còn giữ được ta nữa, và khi đi sai bản chất được tạo dựng.

Nhưng Bài Thương Khó của Đức Giêsu cho ta thấy một điều hoàn toàn khác. Đau khổ của Đức Giêsu không phải là kết quả của sự bám víu, mà là kết quả của tình yêu tự hiến. Thánh Phaolô gọi hành trình ấy là “kenosis”: sự tự hủy mình ra không. Đức Giêsu không bị kéo vào đau khổ; Người tự do bước vào đó. Khoảnh khắc rõ nhất là trong vườn Giết-si-ma-ni, khi Người cầu nguyện: “Lạy Cha, nếu có thể, xin cho chén này qua đi... nhưng đừng theo ý Con, mà theo ý Cha.”

(Mt 26, 39). Ở đây ta thấy một điều rất sâu: Đức Giêsu cũng run sợ trước cái chết như mọi con người. Nhưng thay vì bám víu để giữ lấy mình, Người trao phó chính mình trong tình yêu và vâng phục. Trên Thập Giá, hành trình tự hiến ấy đi đến tận cùng. Đức Giêsu bị tước đoạt tất cả những gì con người thường dựa vào để cảm thấy mình còn đứng vững: danh dự, tự do, tình bạn, và thậm chí cảm giác được Thiên Chúa ở gần. Và từ nơi sâu nhất của đau khổ ấy, vang lên tiếng kêu: “*Lạy Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con?*” (Mt 27, 46). Nhưng chính tại nơi tưởng như là tận cùng của sự mất mát, khi Đức Giêsu trút hơi thở cuối cùng, Tin Mừng Matthêu kể rằng những điều kỳ lạ chưa từng có đã xảy ra: màn đêm thờ xé đôi, đất rung chuyển, mồ mã mở ra. Các Giáo Phụ nói rằng đó, là dấu chỉ: một con đường mới đã được mở ra giữa Thiên Chúa và con người. Sự chết của nhân loại đã bị đánh bại khi Đấng Hằng Sống mặc lấy nó. Như Thánh Giáo Phụ Athanasio nói: “*Ngôi Lời đã mặc lấy một thân xác có thể chết, để nhờ cái chết của mình, Người tiêu diệt sự chết.*” Thiên Chúa đã chọn đi qua đau khổ và cái chết để biến nó từ ngõ cụt, trở thành cánh cửa mở ra sự sống.

Nhưng điều đó không tự động mở ra sự sống mới cho mọi loại đau khổ. Mâu nhiệm Thập Giá cho thấy đau khổ chỉ trở sinh sự sống khi nó được sống theo hình dạng của Lễ Vượt Qua.

Trong vườn Giết-si-ma-ni, Đức Giêsu đón nhận chứ không trốn chạy. Trên Thập Giá, Người đi qua đến tận cùng chứ không dừng lại giữa đường. Và trong suốt hành trình ấy, Người ở lại trong tương quan rất sâu xa với Chúa Cha, dù trong bóng tối sâu nhất. Ba thái độ ấy: đón nhận, đi qua, và ở lại trong tương quan, chính là điều biến đổi đau khổ từ sức tàn phá, thành nơi sự sống mới có thể nảy mầm. Và chính nơi đó, nơi Thập Giá, đau khổ trở thành điểm gặp gỡ giữa Thiên Chúa và con người.

Chúng Từ về Thập Giá Trở Hoa.

Trong nghệ thuật Kitô Giáo thời sơ khai, có một hình ảnh rất quen thuộc được sử dụng trong tạo hình thập giá, gọi là “*crux florida*”, thập giá nở hoa. Cây thập giá được bao phủ bởi hoa và lá xanh. Gỗ vẫn là gỗ, vết đinh vẫn còn, nhưng hoa lại nở ra từ chính thân gỗ ấy.

Đó chính là kinh nghiệm tôi đã sống. Những năm tôi thành công rực rỡ trong sự nghiệp chính là thời gian tôi đối diện đau khổ nội tâm sâu thẳm nhất, bởi sự dính bén sâu đậm vào tiền của, địa vị, danh vọng, và những tương quan không lành mạnh. Sự đau khổ hiện hữu bởi tất cả những gì tôi bám víu đều mang yếu tố không thể kiểm soát và luôn tồn tại mỗi đe dọa về một sự đổ vỡ như đúng bản chất hư vô của chúng. Đó là đau khổ của thụ tạo quay lưng lại với Đấng tạo ra mình. Sau tiếng Chúa gọi tên tôi, để đi ra khỏi đau khổ đó, tôi đối diện đau khổ thứ hai: đau khổ của thanh luyện khi phải từ bỏ, phải tách mình ra mọi thực tại cũ. Tiên trình này đau đớn như sâu xé mình hóa bướm. Có đôi lúc, tôi cảm giác như sự chịu đựng là vô cùng, và nghĩ rằng những đau khổ đó là thập giá mình phải vác cả đời. Nhưng thập giá của tôi đã trở hoa, đau khổ của tôi đã thai nghén một đời sống mới đầy ánh sáng. Tôi không còn cảm thấy mình phải chịu đựng sức nặng của sự từ bỏ, mà đó là sự chuyển mình hoàn toàn, xảy ra tại nơi tôi gặp Chúa trong chính đau khổ của mình. Đời sống mới của tôi không phải là cuộc đời không còn nỗi đau, mà là sống với những cơn đau có ý nghĩa trong tiên trình được thanh luyện. Tôi cảm nhận sự trọn vẹn của mình khi hướng về Chúa, như chính bản chất mà Chúa tạo ra tôi: hướng về Đấng Tạo Hóa. Dần dần, tôi tìm thấy nơi tôi thuộc về, chính là Thánh Tâm Chúa, nơi tôi xuất phát, nơi tôi được tạo ra từ tình yêu của Trái Tim Chúa.

Thế nhưng, có phải đau khổ là cách duy nhất? Thánh Giáo Phụ Thomas Aquinas trả lời rõ ràng: không có sự tất yếu tuyệt đối nào buộc Thiên Chúa phải chọn thập giá. Thiên Chúa toàn năng có thể ban sự sống mới theo nhiều cách. Nhưng trong thế giới sa ngã, nơi bản ngã đang bám víu sai chỗ và cần được buông ra, đau khổ là con đường *đặc biệt* nơi, ta gặp Thiên Chúa và dự phần với Người trong mâu nhiệm Thập Giá. Đau khổ không phải cách duy nhất, nhưng là con đường đi vào tận cùng của thực tại chúng ta đang sống.

Lời mời gọi không phải là *hãy tìm kiếm đau khổ*. Lời mời gọi là *đừng trốn chạy đau khổ khi nó đến*, vì trong đó có thể có một cuộc gặp gỡ đang chờ. Đó là cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu, Đấng vác Thập Giá đi trước, và tôi là một tín hữu, mỗi ngày vác

thập giá của tôi theo sát Chúa trên hành trình Đức Tin, như chính lời mời gọi của Chúa: “*Ai muốn theo tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo*” (Lc 9, 23).

Thập giá đó, theo suy tư của thần học gia Romano Guardini (*The Lord*, ch. 33) có thể được hiểu rằng thập giá không chỉ là thảm kịch của một người tốt bị thế gian từ chối, mà giống như cơn đau sinh nở của một sự sống mới.

Sophie Phuong

(<https://dongten.net/dau-kho-khoi-mao-su-song-moi/>)

Tiếp theo tr. 3: NGƯỜI ĐÃ SỐNG LẠI ...

Chúa Kitô Phục Sinh khai hoàn, đó là niềm tin và lễ sống của người Kitô. Hôm nay chúng ta hân hoan vui mừng với tinh thần mà Thánh Phaolô nói: “*Vì Chiên Vượt Qua của ta, là Đức Kitô, đã chịu sát tế. Cho nên ta hãy mừng lễ, đừng với men cũ, là men gian tà, ác độc, nhưng là với Bánh không men của lòng tinh tuyền và chân thật*” (1Cr 5, 7-8). Từ nay chúng ta quả quyết mà không sợ sai lầm rằng, cái chết không phải là tiếng nói cuối cùng nữa, bởi vì ngày chúng ta chịu Phép Rửa Tội, “*nhờ thanh tẩy, ta đã được mai táng làm một với Ngài trong sự chết, ngõ hầu như Đức Kitô, nhờ bởi vinh quang của Cha, mà được sống lại từ cõi chết, thì cả ta nữa, ta cũng bước đi trong đời sống mới*” (Rm 6, 4). Ước mong niềm tin vào Đấng Phục Sinh luôn đem đến cho Giáo Hội, cho thế giới và mọi người trên trái đất này sự bình an, ơn hiệp nhất để cùng hướng về mục đích đệ nhất của kiếp người là được hưởng sự sống vĩnh hằng trong ngày sau hết.

Sau khi hân hoan mừng Chúa Phục Sinh. Giáo Hội muốn nhắn gửi mỗi người chúng ta rằng: hãy lên đường, để sự hiện diện của ta là lời chứng rao giảng hùng hồn về Đức Kitô đã chết đi, loan tin Người đã sống lại, trong vinh quang mai Người lại đến đón chúng ta, những người tin vào Đức Kitô lên trời về với Chúa Cha. Vì quê hương chúng ta là quê Trời, nước chúng ta là Nước Trời. Thánh Phaolô khuyên chúng ta “*hãy tìm những sự trên trời, nơi Đức Kitô ngự bên hữu Thiên Chúa*” (Cl 3, 3).

Chúa sống lại thật rồi, Alléluia! Kính dâng Người vinh quang và uy quyền đến muôn đời muôn thừa. Alléluia!

Lm. Anton Nguyễn Văn Độ



Tông Đồ Cầu Nguyện

CÙNG CHÚA GIÊSU BUỔI SÁNG

Chữa Lành, Phép Lạ và Sự Tha Thứ

Hôm nay, con hiện diện trước Chúa. Con tạ ơn Ngài vì ngày mới, vì gia đình và bạn bè. Xin cho lòng biết ơn giúp con vui tươi và yêu mến bước theo con đường của Trái Tim Ngài.

“Trong số những người Do Thái đến thăm cô Maria và được chứng kiến việc Đức Giêsu làm, có nhiều kẻ đã tin vào Người.” (Ga 11, 45)

Lạy Cha xin giúp con hiểu sâu xa hơn con đường để gặp gỡ Ngài. Xin cho con được giải thoát khỏi những ràng buộc của các lối sống cũ, bao gồm tất cả những thứ vũ khí dưới mọi hình thức, hay cả những vũ khí trong tâm hồn. Xin tha thứ cho những ai cố võ chiến tranh, cho những ai làm tổn thương sự sống, và cho sự thiếu vắng tình yêu trên thế giới.

Xin Ngài thực hiện nơi con những phép lạ và kỳ công, để con được cảm nghiệm trời mới đất mới.

Con dâng ngày hôm nay theo lời nguyện dâng hiến...

CÙNG CHÚA GIÊSU TRONG NGÀY

Ôc Đảo Bình An

Trong ngày hôm nay, con tạm dừng một chút, rời xa những công việc đang làm để nhìn lại những gì đã trải qua. —>

Con nhớ lại lời mời gọi của Đức Thánh Cha về việc cầu nguyện, đặc biệt cho hòa bình và giải trừ vũ khí: “Chúng ta tin rằng lời cầu nguyện có thể làm thay đổi lịch sử các dân tộc. Ước gì những nơi cầu nguyện trở thành nơi gặp gỡ, là những cung thánh của sự hòa giải, những ốc đảo bình an.” (ĐTC Lêô XIV)

Xin cho trái tim con không bao giờ mệt mỏi trong việc cầu nguyện và khẩn xin hòa bình cho thế giới.

Con hiệp cùng toàn thể Mạng Lưới Cầu Nguyện dâng lời nguyện theo ý chỉ thánh.

CÙNG CHÚA GIÊSU BUỔI TỐI

Nhìn Lại Tuần Qua

Lạy Chúa, hôm nay là ngày cuối tuần. Con dừng lại để nhìn lại tất cả những gì con đã trải qua. Con tạ ơn Chúa vì sự sống, và vì những cơ hội để con được phục vụ, yêu thương, sẻ chia, làm việc và tận hưởng những niềm vui nhỏ bé trong ngày hôm nay.

Lạy Chúa, con tạ ơn vì những khoảnh khắc con cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên — làn gió, hương thơm, hương vị, âm thanh quanh con. Con cũng ý thức hơn về sự hiện diện của những người xung quanh — tiếng nói của anh chị em con, những cử chỉ, ánh nhìn và cả những nhu cầu âm thầm của họ.

Lạy Chúa, con tin rằng Chúa hiện diện nơi mỗi con người, trong từng hoàn cảnh, và trong những điều rất cụ thể của đời sống con. Con tạ ơn Chúa vì đã giúp con nhận ra điều đó, và xin Chúa tha thứ cho những lần con vội vã bước qua mà không kịp nhận ra Chúa đang ở cùng con. Lạy Chúa, xin ban cho con ơn bước vào tuần mới với một trái tim tận tâm hơn, và biết dừng lại để yêu thương nhiều hơn.

Lạy Cha chúng con...

<https://dongten.net/tong-do-cau-nguyen>

Hành Hương cùng Fatima Tour: Các Linh Mục:

Ba Lan và Czestochowa: Nhà thờ Đức Bà Đen; Nơi Đức Mẹ hiện ra tại; Võ Nhiễm Nguyên tội; Thánh Maximilian Kolbe; Quê hương của Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II; Đền thờ Lòng Thương Xót; Thánh Faustina; Viếng Đền thờ Faustina tại VCTD, Mộ Muối Wieliczka; Praha; Thủ đô Cộng hòa Séc và Chúa Giêsu Hải Đăng...

Do Thái: Jerusalem, bức tường than khóc, Biển hồ Galile, Lăng Nazareth, Tiệc Cưới Cana, Jericho Núi cảm Đỗ, Núi Tabor, Núi Sion, Núi Olive (Chúa Thăng Thiên), Sông Jordan, Bữa tiệc Ly, Vườn Cây Dầu, Chặng Đàng Thánh Giá, Mộ Mẹ Maria, Biển Chết.

Bồ Đào Nha: Thăm viếng linh địa Đức Mẹ Fatima, thăm mộ & Nhà Xưa 3 Tháng Trê Lucia, Jacinta, Francisco, Viếng nhà thờ chính Tòa ở Lisbon, 3 tu viện: Gieronino, Baltalha, Alcobaca, phép lạ Thành Thế tại nhà thờ Thánh Stephano, Tháp Belem.

Tây Ban Nha: Tham quan Barcelona; Đền thờ Đức Mẹ Đen, Đền Thánh & con Đường Thánh Giacobe, Đền Thánh St. Ignatio (Y Nhà).

Pháp: Thăm viếng Đức Mẹ Lộ Đức & tâm suối, tham dự rước kiệu quốc tế Mẹ Lộ Đức, Thánh Đường Đức Mẹ Mãn Côi, Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, Tham Dự Bí Tích Sứ Dầu

Nam Tư: Thăm viếng và khẩn nguyện tại linh địa Đức Mẹ Medjugorje, Đồi Pobrdo nơi Đức Mẹ Hiện Ra, Nhà thờ Thánh Giacobe có Đức Mẹ Maria đẹp nhất thế giới, Tượng đồng chúa chày đầu quanh năm.

Các Tour trong năm:

Chuyến 1: Ngày 11 Đến 25 Tháng 5, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Ca sĩ LM: Christopher Pham Quốc Tuấn

Chuyến 2: Ngày 15 đến 29 tháng 06, 2026: 15 Ngày \$3,999 +tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM. Joseph Trinh Ngọc Danh

Chuyến 3: Ngày 14 Đến 29 Tháng 09, 2026: 16 ngày \$4,299 +tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM. Joseph Trinh Ngọc Danh

Chuyến 4: Ngày 05 Đến 19 Tháng 10, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: LM. Năm Đoan



Xin Liên lạc để biết thêm chi tiết:

Fatima Tour - ITA# 10623900
9450 Carnation Dr. Westminster, CA 92683
Email: fatimatour135@gmail.com
Phone office: (714)400-1796 Cha Danh: 714-507-8856

ĐẠY LÁI XE

AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
HỌC VÀ THI BẰNG VIẾT TIẾNG VIỆT
NHẬN Đưa Đón Phi Trường
XE CÓ HAI THÁNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

CẦN MUA
TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ
XE CŨ KHÔNG ĐÙNG, XE ĐÙNG
KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN
MUA GIÁ CAO.

XIN GỌI: 713-482-9267

Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks

Khu vườn an nghỉ:

- *Đức Mẹ LaVang - *Đức Mẹ Lộ Đức
- *Tobia - *Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - *Vinh Cữu
- Và nhiều vườn an nghỉ ngân thu trong nghĩa trang
- *Memorial Oaks - *Forest Park Westheimer - *F P Lawndale
- *F P Woodlands - *Brookside - *Earthman Reshavem.

Tiffanie Thu Nguyen

Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hỏa Táng

Xin Liên Lạc: 832-566-6321

Email: tiffanie.nguyen@DignityMemorial.com

- Địa táng * Hỏa Táng * Lăng Mộ
- Đặt trước được giảm giá và khóa giữ giá lại
- Nhà Quàn * Nghĩa Trang
- Đặt trước không phải trả tiền lời
- Quan Tái * Bình Dụng Tro
- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm
- Viếng Xác * Lễ Phát Táng
- Đùng để quá trẻ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts
- Đào Mộ/Lấp Mộ * Kim Tinh
- Đùng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình
- Mộ Bia * Bia Đứng * Bia Nằm

www.prepaidfunerals.texas.gov
<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>

Dignity
LIFE WELL CELEBRATED™

VAN HOUSTON ACADEMY

TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON

- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỰ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GIỚI
- TRƯỞNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỬ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHỨNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 | 832-359-3417
Facebook.com/VanHoustonAcademy

AIR VANGARD

(832) 279-8839

Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Suối, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN
GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN
TACLA87904C

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

More Choice Insurance
THÁI PHẠM
AGENCY
 281-581-9999



AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL
 và Lớp Xóa Ticket
 (không có ticket cũng nên học lớp này)
 * Tại Đây có bán điện thoại
V 247
 13236 Bellaire Blvd., @ Svnott, Houston, TX 77083

Phong Construction
 Chuyên lắp mái nhà
 Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
 Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
 Làm ống nước, thay bình nước nóng
 Thay cửa sổ, đồ xi măng
 Làm đá Granite countertop
 Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
 (Định giá miễn phí)

T-N DENTAL CENTER
 14360 Bellaire Blvd, Suite 104
 Houston, TX 77083
 Đối diện Fiesta, gần xa lộ 6
281-575-8008
 Nữ Bác Sĩ Nha Khoa
NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
 Doctor of Dental Surgery
 Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
 Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
 Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
 Hiền là Bác sĩ điều trị của Harris County
 Hospital District, Houston, Texas.
 Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

NINH AIR
 Air Conditioning & Heating
Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
 www.NinhAir.com
Thợ Điện (Electrician)
 Tự Nguyễn chuyên về điện.
 Sửa chữa và thay mới, nhân làm từ nhỏ đến lớn
 thay hộp điện tư nhân và thương mại.
 Thay bình nước nóng - Thông ống cống
 Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
 việc làm đảm bảo.
713-240-1206 or 713-261-8095

JANET THUY BUI
 Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
Realtor & Mortgage - Loan Originator
 Direct Line:
713-569-1558
 email: janetbui@yaho.com
 R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Plumbing Service
Thợ ống nước
 Có License and Insured
 Sửa Chữa
 và Lắp ráp hệ thống nước nhà
 A/C Installation & Repair
 CERTIFIED BACKFLOW TESTER.
 Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

AB REALTY & MORTGAGE
 11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072
 Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
 Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại
281-568-9988
 CỔ CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER
 *Không cần chứng minh
 lợi tức hoặc credit xấu*
ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
CHI CẢN DOWN 3.5%
 Christine Quỳnh NMLS 268981
www.ABRealtyMortgage.com

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700
 Đo thính lực & cấp máy trợ thính
9225 Boone Rd. Houston 77099
11914 Astoria # 555 Houston 77089

Đức Thành - Khô Bò
 11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
 Điện thoại: 281.564.8899



Các loại mứt khô
 Tôm khô Louisiana
 Cá đuối một nắng
 Các loại nước mát
 Khô gà lá chanh
 Khô heo cháy tỏi
 Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

TWFG Insurance Services, Inc.
 Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
 danh tiếng như:
 Safeco, Hartford, Progressive,
 Metlife Auto, Travelers...
 Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.
281-444-9300
 Joseph Vu
 13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014

HƯƠNG XUÂN TOFU
 8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
 * Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
 * Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
 Xin gọi: 832.581.5180 & 281.416.6231

LỚP HỌC THI BẰNG LÁI XE
 Lớp BẰNG VIẾT tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy
THI LÁI XE TIẾNG VIỆT: từ thứ Hai đến thứ Bảy
TẬP LÁI XE KHÔNG ĐẬU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%
 Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4
 Tập xe an toàn, kinh nghiệm, uy tín, xe 2 tháng
 Giá cả phải chăng
 Xin liên lạc: **TRUNG 832-275-0950**
THẮNG: 713-391-4573

11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
 (Trong khu Tương Đới Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)
Tiệm Chính Gốc Của Đức Hương Cali
ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
 Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
281.988.6155
 Đặc biệt
KHÔNG DÙNG
HÀN THE
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngôi thứ 4)

Allstate
 You are in good hands
 11110 Bellaire #105
 Houston, TX 77072
281-495-5803
 NGUYỄN VĂN THỊ
 (1001)
 Agent

Thủy Nguyễn
 REALTOR
281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com
 Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

LUCKY STAR
 DECORATING & DESIGNS
281-902-8888
 *Đại hạ giá gỗ Laminate
 dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
 *Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf
 *Định giá & giao vật liệu free
 *Sẽ đem mẫu tới tận nhà
 *Đặc biệt làm cầu thang \$59.00
 cho một bậc (tiền công + vật liệu)
 *Chúng tôi làm overnight cho
 những cơ sở thương mại
www.luckystarflooring.com

ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
 Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
281.988.6155
 Đặc biệt
KHÔNG DÙNG
HÀN THE
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngôi thứ 4)



Thủy Nguyễn
 REALTOR
281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com
 Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
 FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
 21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598
 ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA
L/L Kim Ghi: 713-391-4708

CÔNG TY ĐIỆN LỰC
TPL
 TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY
713-552-0484
www.tplenergy.com